**Tuần: 19 Ngày soạn: 8/1/2023**

**Tiết: 55, 56 Ngày dạy: 9/1/2023**

**12/1/2023**

**Bài 15: CÔNG CUỘC XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ ĐẤT NƯỚC THỜI LÝ (1009 – 1225)**

**I. MỤC TIÊU**

Sau bài học này, giúp HS:

**1. Về Năng lực**

- Trình bày Quá trình xây dựng và phát triển của nhà nước quân chủ phong kiến thời Lý qua các lĩnh vực: chính trị, pháp luật, quân đội, kinh tế, xã hội.

- Hiểu được quá trình chiến đấu, bảo vệ Tổ quốc của nhà Lý trước các cuộc xâm lăng của quân Tống

**2. Về phẩm chất:**

- Chăm chỉ: Chăm học, hăng say học hỏi và nhiệt tình tham gia hoạt động nhóm.

- Trách nhiệm: Trân trọng, giữ gìn và phát huy các giá trị văn hoá dân tộc.

- Yêu nước: ghi nhớ công ơn xây dựng và bảo vệ Tổ quốc của tổ tiên.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

1. Giáo viên

- Giáo án soạn theo định hướng phát triển năng lực.

- Phiếu học tập dành cho HS.

- Lược đồ cuộc kháng chiến chống Tống

- Tranh, ảnh về một số công trình kiến trúc thời Lý

- Máy tính, máy chiếu.

2. Học sinh

- SGK.

- Tranh, ảnh, tư liệu về một số công trình kiến trúc thời Lý

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

1. Hoạt động 1: Mở đầu

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế cho học sinh đi vào tìm hiểu bài mới.

b. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ

GV có vài cách thực hiện phần mở đầu.

+ Trò chơi “chiếc hộp âm nhạc”

GV sử dụng các bài hát, yêu cầu học sinh đoán tên bài hát. Học sinh nào đoán đúng tên sẽ chiến thắng.

- Lý Thường Kiệt, sáng tác của Ngô Nguyên Trần và Lê Thơ

- Sấm vang dòng Như Nguyệt, sáng tác của Lương Chí Cường

- Rồng Tiên ơi, xin giữ vẹn sơn hà, sáng tác của HV check.

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ

HS quan sát hình ảnh, đọc tư liệu, suy nghĩ tìm câu trả lời.

Bước 3: Báo cáo, thảo luận

- HS trả lời. Các HS còn lại theo dõi, nhận xét, đánh giá và bổ sung cho bạn (nếu cần).

Bước 4: Kết luận, nhận định

GV nhận xét đánh giá sau đó dẫn dắt vào bài mới thông qua phần dẫn nhập trong SGK (Khuyến khích GV cũng có thể sáng tạo theo phong cách riêng của mình)

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới**

**2.4. Mục 4. Tình hình kinh tế, xã hội**

a. Mục tiêu: Trình bày được các nét chính về kinh tế, xã hội Đại Việt vào thời Lý

d. Tổ chức hoạt động:

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của giáo viên và học sinh | Dự kiến sản phẩm |
| Phương pháp, kĩ thuật dạy học: Dạy học hợp tác, Kĩ thuật thuyết trình  Hình thức: hoạt động cá nhân, nhóm  Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập  GV chia thành 4 nhóm, mỗi nhóm thảo luận một vấn đề:  N1: Vua Lý có biện pháp gì để đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp ?  N2: Trình bày tình hình thủ công nghiệp thời Lý  N3: Trình bày nét chính về thương nghiệp thời Lý  N4: Mô tả vài nét về xã hội thời Lý.  Lưu ý với các nhóm, GV có thể có vài yêu cầu khác nhau, hoặc đổi hình thức câu hỏi (tuỳ cách GV sử dụng). Vd:  - Hãy trình bày tình hình thủ công nghiệp, thương nghiệp, xã hội bằng sơ đồ tư duy.  - Với phần nông nghiệp, GV có thể hỏi các câu hỏi với đầu từ là “vì sao”, “như thế nào” với mỗi biện pháp thực hiện của nhà Lý  - Khai thác tư liệu 15.7, hãy cho biết việc vua Lý cày tịch điền nói lên điều gì ? (hoặc “có ý nghĩa như thế nào”).  Có thể liên hệ đến hiện nay qua thông tin về các làng nghề thủ công trong lịch sử và hiện tại (có thể liên hệ đến địa phương nơi mình đang sống).  Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ  GV cho học sinh các nhóm thảo luận theo nội dung đã yêu cầu các nhóm tìm hiểu  Bước 3: Báo cáo, thảo luận  - GV mời HS trình bày và báo cáo kết quả. HS khác nhận xét, đánh giá kết quả  Bước 4: Kết luận, nhận định  - GV đánh giá kết quả hoạt động của HS.  - GV nhận xét, bổ sung và chốt ý  - HS lắng nghe, tiếp thu kiến thức. | - Nhà nước thực hiện nhiều biện pháp phát triển sản xuất nông nghiệp:  + Hàng năm, vua thực hiện lễ cày ruộng tịch điền để khuyến khích nhân dân sản xuất.  + Định ra nhiều luật lệ để bảo vệ sản xuất và sức kéo cho nông nghiệp.  + Cho nông dân nhận ruộng đất công cày cấy và nộp thuế cho nhà nước.  + Thực hiện chính sách "ngụ binh ư nông" đảm bảo sức lao động trong sản xuất nông nghiệp.  + Tổ chức làm thuỷ lợi và đắp đê điều.  + Khuyến khích khai khẩn đất hoang.  - Về thủ công nghiệp: khá phát triển  + Thủ công nghiệp bao gồm 2 bộ phận: thủ công nghiệp nhà nước (đúc tiền, chế tạo vũ khí,..) và thủ công nghiệp nhân dân (chăn tằm, ươm tơ, dệt lụa, làm đồ gốm, gạch ngói, đúc đồng, rèn sắt,...)  + Nhiều làng nghề ra đời, như làng gốm Bát Tràng, làng dệt Nhược Công, làng trồng dâu nuôi tằm Nghi Tàm…  - Về thương nghiệp:  + Việc trao đổi buôn bán trong và ngoài nước được mở rộng.  + Nhiều chợ ở Thăng Long và biên giới Việt - Tống được thành lập.  - Xã hội thời Lý ngày càng phân hoá  + Vua, quý tộc, quan lại là tầng lớp thống trị, có nhiều đặc quyền.  + Địa chủ ngày càng gia tăng và có thế lực lớn.  + Nông dân chiếm đa số, là lực lượng sản xuất chính, các "đinh nam" được làng xã chia ruộng đất, phải nộp thuế và phục vụ nhà nước.  + Thợ thủ công và thương chiếm khá đông.  + Nô tì có địa vị thấp kém nhất, phục vụ trong triều đình và các gia đình quan lại. |

**2.5. Mục 5. Những thành tựu tiêu biểu về văn hoá – giáo dục**

a. Mục tiêu: Trình bày được những thành tựu tiêu biểu về văn hoá thời Lý

b. Tổ chức hoạt động:

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của giáo viên và học sinh | Dự kiến sản phẩm |
| Phương pháp, kĩ thuật dạy học: Dạy học hợp tác, Kĩ thuật thuyết trình  Hình thức: hoạt động cá nhân, nhóm  Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập  GV chia thành các nhóm, chia nhỏ câu hỏi ra cho nhóm thực hiện:  N1: Thành tựu giáo dục thời Lý  N2: Thành tựu văn học thời Lý  N3: Thành tựu tôn giáo thời Lý  N4: Thành tựu nghệ thuật thời Lý  Về hình thức câu hỏi cho các các nhóm, GV có thể yêu cầu nhóm trình bày thành bảng biểu, hoặc thành sơ đồ tư duy.  GV cho thảo luận cặp đôi (hoặc cho làm việc cá nhân) một số câu hỏi khác:  - Việc xây dựng Văn Miếu – Quốc tử giám và mở khoa thi đầu tiên có ý nghĩa gì ?  - Em có nhận xét gì về tình hình tôn giáo thời Lý.  - Từ hình ảnh chùa Một Cột, em nhận xét gì về nghệ thuật thời Lý ?  Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ  GV cho học sinh các nhóm thảo luận theo nội dung đã yêu cầu các nhóm tìm hiểu  Bước 3: Báo cáo, thảo luận  - GV mời HS trình bày và báo cáo kết quả. HS khác nhận xét, đánh giá kết quả  Bước 4: Kết luận, nhận định  - GV đánh giá kết quả hoạt động của HS.  - GV nhận xét, bổ sung và chốt ý  - HS lắng nghe, tiếp thu kiến thức. | - Về giáo dục  + Năm 1070, Lý Thánh Tông xây dựng Văn Miếu ở Thăng Long.  + Năm 1075, triều đình tổ chức khoa thi đầu tiên.  + Năm 1076, Quốc Tử Giám được mở ra để dạy học cho con em quý tộc, quan lại.  - Về văn học:  + Văn học chữ Hán bước đầu phát triển, một số tác phẩm còn giá trị giáo dục đến thời nay như "Chiếu dời đô" của Lý Công Uẩn, "Nam quốc sơn hà", "Cáo tật thị chúng" của Mãn Giác Thiền sư,...  - Về tôn giáo:  + Vua quan nhà Lý và nhân dân đều tôn sùng đạo Phật. Việc xây chùa, đúc chuông, tạc tượng Phật,... được coi là việc của triều đình.  + Nho giáo bước đầu có vai trò trong xã hội.  + Đạo giáo thịnh hành, gắn kết với các tín ngưỡng dân gian.  - Về kiến trúc: nhiều công trình nổi tiếng như chuông Quy Điền, tháp Báo Thiên, chùa Một Cột, đặc biệt là Hoàng thành Thăng Long,... |

**3. Hoạt động 3: Luyện tập và vận dụng**

a. Mục tiêu: Củng cố kiến thức trong bài học, kiến thức đã học về Các cuộc phát kiến địa lí để thực hiện bài tập.

b. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: Giao nhiệm vụ:

GV hướng dẫn: xem lại nội dung bài và trả lời câu hỏi sau

- Vẽ sơ đồ tư duy các nét chính về tình hình chính trị, kinh tế, xã hội, văn hoá.

- Sưu tầm tư liệu về một di tích lịch sử văn hoá mà em thích nhất, giải thích vì sao

- Bài học từ cuộc kháng chiến chống Tống trong cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay.

Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ:

- HS dựa vào nội dung đã học và làm việc cá nhân để trả lời các câu hỏi

Bước 3. Báo cáo nhiệm vụ:

- HS trình bày phần bài làm của mình.

- HS nhận xét, bổ sung

Bước 4. Kết luận, nhận định, - GV nhận xét và kết luận

Tuần: 20,21 Ngày soạn: 1/2/2023

Tiết: 58,59,61 Ngày dạy: 2/2/2023

3/2/2023

7/2/2023

**BÀI 16. CÔNG CUỘC XÂY DỰNG ĐẤT NƯỚC THỜI TRẦN ( 1226- 1400)**

**I. MỤC TIÊU** (Học xong bài học, học sinh sẽ đạt được)

***1. Về năng lực:***

- Mô tả được sự thành lập nhà Trần.

- Trình bày được những nét chính về tình hình chính trị, kinh tế, xã hội, văn hoá, tôn giáo thời Trần.

- Nêu được những thành tựu chủ yếu về văn hoá của Đại Việt thời Trần.

***2. Về phẩm chất:***

- Bồi dưỡng cho học sinh tinh thần đấu tranh bất khuất chống áp bức bóc lột và tinh thần sáng tạo trong xây dựng đất nước.

- Giáo dục lòng yêu nước, tự hào dân tộc, biết ơn tổ tiên và ý thức kế thừa truyền thống dân tộc trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc cho HS.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

- SGK, SGV.

- Một số video, tranh ảnh liên quan đến nội dung bài học.

- Máy chiếu, máy tính

- Giấy A1 hoặc bảng phụ để HS làm việc nhóm.

- Phiếu học tập.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**Hoạt động 1: HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

|  |
| --- |
| **a) Mục tiêu**: Giúp HS  - Xác định được vấn đề chính của nội dung bài học.  -Thông qua nội dung bài học công cuộc xây dựng đất nước thời Trần., có những sáng tạo trong cuộc sống xây dựng và bảo vệ đất nước ngày nay.  **b) Tổ chức thực hiện:**  **B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**  - Trình chiếu hình ảnh 16.1/ 65, sơ đồ hình ảnh 17.1/ 71  - ? Hình ảnh 16.1 gợi em nghĩ tới triều đại nào trong lịch sửt dân tộc ta? Quan sát hình 17.1/71, hãy chia sẻ suy nghĩ của em về Nhà Trần ?  **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  **GV**: Hướng dẫn HS xem, phân tích hình ảnh và trả lời câu hỏi vào phiếu học tập.  **HS:** Quan sát, phân tích hình ảnh và ghi kết quả ra phiếu học tập.  **B3: Báo cáo sản phẩm**  **GV**:  - Mời một vài HS lên trình bày sản phẩm.  - Hướng dẫn HS báo cáo (nếu các em còn gặp khó khăn).  **HS**:  - HS báo cáo sản phẩm cá nhân – chia sẻ suy nghĩ của mình.  - HS còn lại theo dõi, nhận xét, bổ sung cho nhóm bạn (nếu cần).  **B4: Kết luận, nhận định (GV)**  - Nhận xét (hoạt động của HS và sản phẩm), chốt kiến thức, chuyển dẫn vào hoạt động hình thành kiến thức mới: Nhà Trần đi vào lịch sử dân tộc với Hào khí Đông A cuồn cuộn thác lũ, quét sạch quân xâm lược Mông Nguyên. Với sự thành công của một vương triều chủ động xây dựng nội lực kiến thiết triều đình, quốc gia, xã tắc. Sử ghi đây là vương triều lớn mạnh nhất trong lịch sử dân tộc Việt Nam thời phong kiến. Vậy Nhà Trần đã xây dựng đất nước ntn?  - Viết tên bài, nêu mục tiêu chung của bài và dẫn vào HĐ tiếp theo. |

**HĐ 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **1. SỰ THÀNH LẬP NHÀ TRẦN** | | |
| **a) Mục tiêu**: Giúp HS nêu được  - Hoàn cảnh, thời gian thành lập nhà Trần.  - Nhận thức được sự cần thiết phải thành lập Nhà Trần trong thời điểm bấy giờ.  - Đánh giá được vai trò của một số nhân vật lịch sử tiêu biểu thời Trần: Trần Thủ Độ…  - Từ đó HS đưa ra được những đánh giá về nhà Trần trong tiến trình lịch sử dân tộc ta.  **b) Tổ chức thực hiện** | | |
| **HĐ của thầy và trò** | | **Sản phẩm dự kiến** |
| **B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**  Đọc thông tin, tư liệu trong mục 1 và quan sát hình ảnh 16.1/ 65, hãy cho biết:  1. Nhà Trần thành lập trong hoàn cảnh nào?  2. Dựa vào thông tin trong hình ảnh 16.1/ 65, em chia sẻ những hiểu biết của em về xuất thân dòng họ Trần?  3. Em có suy nghĩ gì về việc Nhà Trần lên thay nhà Lý trong thời điểm bấy giờ?  4. Đọc thông tin về nhân vật lịch sử / 65, em chia sẻ những hiểu biết của em về Trần Thủ Độ? Theo em, ông có vai trò gì đối với sự thành flaapj nhà Trần?  **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  **GV** hướng dẫn, gợi ý cho HS trả lời  **HS:**  - Quan sát ngữ liệu trong SGK để trả lời câu hỏi.  - Suy nghĩ cá nhân để lấy đưa ra ý kiến, chia sẻ.  **B3: Báo cáo, thảo luận**  **GV** yêu cầu HS trả lời.  **HS** trả lời câu hỏi của GV.  **B4: Kết luận, nhận định (GV)**  Nhận xét câu trả lời của HS và và chốt kiến thức:  - Cuối TK XII, nhà Lý suy yếu, Nhà Trần lên thay thế là tất yếu của lịch sử. Dòng họ Trần ở Nam Định lớn mạnh và phát triển cho đến ngày nay. Nay ở Nam Định nổi tiếng với lễ hội Khai ấn Đền Trần hằng năm. Lễ hội mang đậm giá trị truyền thống văn hoá giáo dục lịch sử sâu sắc. Đồng thời thể hiện đạo lí “ uống nước nhớ nguồn” của nhân dân ta. | | - Cuối TK XII, NHà Lý suy yếu, nhà Trần từng bước thâu tóm quyền hành.  - Tháng 1- 1226, Lý Chiêu Hoàng nhường ngôi cho chồng là Trần Cảnh.  -> Nhà Trần được thành lập. |
|  | | |
| **2. Tình hình chính trị.** | | |
| **a) Mục tiêu**: Giúp HS  - Vẽ, lập được lược đồ tổ chức bộ máy nhà nước thời Trần.  - Nhận thức được nhà Trần đã sử dụng những biện pháp tích cực trong việc củng cố chế độ quân chủ chuyên chế tập quyền của mình .  - Đánh giá được vai trò của những biện pháp củng cố chế độ quân chủ chuyên chế tập quyền của nhà Trần.  **b) Tổ chức thực hiện** | | |
| **HĐ của thầy và trò** | | **Sản phẩm dự kiến** |
| **B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**  - Chia nhóm: 3 nhóm và giao nhiệm vụ: Đọc thông tin mục 2/ 66, hãy cho biết:  1. Sau khi lên nắm quyền, nhà Trần đã xây dựng bộ máy nhà nước ntn ( vẽ sơ đồ tổ chức bộ máy nhà nước)? Đọc thông tin văn bản mục 16.2/ 66, giúp em hiểu gì về tính quy củ trong hệ thống quan lại thời Trần? Có gì độc đáo so với triều đại nhà Lý?  2. Về quân đôi, nhà Trần thi hành chính sách gì? Em hiểu gì về chính sách này của nhà Trần? Quan sát hình ảnh khắc trên thạp gốm- hình 16.3/ 66, em có nhận xét gì về sức mạnh quân sự thời Trần?  3. Nhà Trần thực hiện chính sách đối nội, đối ngoại ra sao? Thông tin SGK cho em nhận xét gì về kỉ cương, phép nước của nhà Trần?  **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  **HS** suy nghĩ cá nhân và thảo luận luận nhóm trả lời câu hỏi ra phiếu học tập. Trong thời gian 5 phút.  **GV** hướng dẫn, hỗ trợ các em thảo luận nhóm (nếu cần).  **B3: Báo cáo, thảo luận**  **GV***:*  - Yêu cầu HS trưng bày sản phẩm thao kĩ thuật phòng tranh,  - Hướng dẫn HS trình bày, nhận xét (nếu cần).  **HS**:  - Trả lời câu hỏi của GV.  - Trưng bày sản phẩm của nhóm.  - HS các nhóm còn lại quan sát, theo dõi nhóm bạn trình bày và bổ sung cho nhóm bạn (nếu cần).  **B4: Kết luận, nhận định (GV)**  - Nhận xét về thái độ học tập & sản phẩm học tập của HS.  - Chốt kiến thức trên máy chiếu bằng sơ đồ. | | \* Chế độ chính trị: Quân chủ trung ương tập quyền.  \* Xây dựng bộ máy nhà nước:  -> Tổ chức bộ máy chính quyền huyết thống; hệ thống chính quyền các cấp quy củ, hoàn thiện hơn.  \* Quân đội: chia 2 bộ phận:  - Quân triều đình( cấm quân): chọn thanh niên ở quê hương nhà Trần. Nhiệm vụ: bảo vệ vua, kinh thành.  - Quân địa phương: quân ở các lộ, phủ, quân vương hầu, dân binh…  - Chính sách : ngụ binh ư nông.  \* Luật pháp: ban hành bộ Quốc triều hình luật-> pháp luật nghiêm minh.  \* Đối nội, đối ngoại:  -Đối nội: khoan hoà gần gũi với dân.  - Đối ngoại: hoà hiếu với các nước láng giềng.  **-> Nhà Trần củng cố chế độ quân chủ TW tập quyền -> Đại Việt thời Trần phát triển, thịnh vượng**. |
| **3. Tình hình kinh tế** | | |
| **a) Mục tiêu**: Giúp HS  - Nắm được các nét chính về tình hình kinh tế thời Trần..  - Nhận thức được các chính sách chăm lo đời sống kinh tế thời Trần góp phần xây dựng đất nước phồn vinh, thịnh vượng.  - Đánh giá được vai trò của các chính sách chăm lo đời sống kinh tế thời Trần .  **b) Nội dung**:  - GV sử dụng KT khăn phủ bàn để tổ chức cho HS khai thác đơn vị kiến thức.  - HS suy nghĩ cá nhân, làm việc nhóm và hoàn thiện nhiệm vụ.  **c) Sản phẩm**: Phiếu học tập đã hoàn thành của HS.  **d) Tổ chức thực hiện** | | |
| **B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**  - Chia nhóm và giao nhiệm vụ, GV phát phiếu học tập cho HS hoàn thiện sơ đồ câm:  1: Nêu những dẫn chứng để chứng minh nhà Trần chủ trương khuyến khích phát triển nông nghiệp?  Những thành tựu của nông nghiệp nhà Trần?  2: Quan sát hình ảnh 16.4, 16.5 / 67, em có nhận xét gì về sản xuất thủ công nghiệp thời Trần?  3: Sự xuất hiện thương cảng chứng tỏ điều gì?  4. Thông tin trong mục 16.6/ 67 gợi em suy nghĩ gì về tình hình kinh tế thời nhà Trần?  **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  **HS** suy nghĩ cá nhân và thảo luận luận nhóm.  **GV** hướng dẫn, hỗ trợ các em thảo luận nhóm (nếu cần).  **B3: Báo cáo, thảo luận**  **GV***:*  - Yêu cầu HS trả lời, yêu cầu đại diện nhóm trình bày.  - Hướng dẫn HS trình bày, nhận xét (nếu cần).  **HS**:  - Trả lời câu hỏi của GV.  - Đại diện nhóm trình bày sản phẩm của nhóm.  - HS các nhóm còn lại quan sát, theo dõi nhóm bạn trình bày và bổ sung cho nhóm bạn (nếu cần).  **B4: Kết luận, nhận định (GV)**  - Nhận xét về thái độ học tập & sản phẩm học tập của HS. | | **3. Tình hình kinh tế**  \* Nông nghiệp:  - Biện pháp: khai hoang, đắp đê, đào sông ngòi… Đặt chức quan chăm lo nông nghiệp, thuỷ lợi.  - Thành tựu: cây trồng đa dạng, phong phú  \* Thủ công nghiệp:  - Xuất hiện nhiều làng nghề, phường nghề: ; Thăng Long là trung tâm sản xuất, buôn bán lớn... sản phẩm đa dạng, phong phú  \* Thương nghiệp: phát triển mạnh  - Tiền dung phổ biến.  - Buôn bán với người nước ngoài ở các cửa biển: Vân Đồn, Hội Thống, Hội Triều…  -> Kinh tế nhà Trần ngày càng phát triển, Đại Việt trở thành nước giàu mạnh, phồn thịnh. |
| **4. Tình hình xã hội:** | | |
| **a) Mục tiêu**: Giúp HS  - Nắm được các nét chính về tình hình xã hội thời Trần..  - Nhận thức được các chính sách chăm lo đời sống xã hội thời Trần góp phần xây dựng đất nước bình yên, nhân dân ấm no, hạnh phúc.  - Đánh giá được vai trò của các chính sách chăm lo đời sống xã hội thời Trần .  **b) Tổ chức thực hiện** | | |
| **B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV): GV phát phiếu học tập- sơ đồ câm**  **1**: Đọc thông tin mục 4/ 68, em hãy hoàn thành sơ đồ thể hiện các tầng lớp trong XH thời Trần? Mỗi tầng lớp có đặc điểm gì? ( Tại sao địa chủ ngày càng đông? Nông dân chia thành mấy bộ phận? Tầng lớp nào có địa vị thấp nhất trong XH? )  2. Hãy lí giải vì sao XH thời Trần phân hoá như vậy nhưng vẫn yên bình?  3. Thông tin tư liệu trong mục 16.7/ 68, theo quan điểm của Hưng Đạo Vương thì những yếu tố nào sẽ giúp triều đình tạo sự ổn định và vững bền của một XH? Từ đó em có suy nghĩm đánh giá gì về XH chúng ta hiện nay?  **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  **HS** suy nghĩ cá nhân và thảo luận luận nhóm.  **GV** hướng dẫn, hỗ trợ các em thảo luận nhóm (nếu cần).  **B3: Báo cáo, thảo luận**  **GV***:*  - Yêu cầu HS trả lời, yêu cầu đại diện nhóm trình bày.  - Hướng dẫn HS trình bày, nhận xét (nếu cần).  **HS**:  - Trả lời câu hỏi của GV.  - Đại diện nhóm trình bày sản phẩm của nhóm.  - HS các nhóm còn lại quan sát, theo dõi nhóm bạn trình bày và bổ sung cho nhóm bạn (nếu cần).  **B4: Kết luận, nhận định (GV)**  - Nhận xét về thái độ học tập & sản phẩm học tập của HS.  - Theo quan điểm của Hưng Đạo Vương: Quốc gia hưng thịnh phải biết chăm lo đời sống vật chất và tinh thần nhân dân, biết lấy dân làm gốc. Kế sách này cho đến nay vẫn còn nguyên giá trị. Nhà nước ta hiện nay luôn quan tâm đến đời sống vật chất, sức khoẻ của người dân. Mọi công dân đều được hưởng đời sống bình đẳng, ấm no, tự do phát triển. Đây là “ khoa thư sức dân” mà Hưng Đạo Vương nêu ra. | -> Nhà Trần quan tâm chăm lo đời sống nhân dân, lấy dân làm gốc cho sự phát triển thịnh vượng. | |
| **5 Tình hình văn hoá** | | |
| **a) Mục tiêu**: Giúp HS  - Nắm được một số nét đặc trưng về văn hoá, giáo dục, tư tưởng tôn giáo, KHKT, VHNT của nhân dân ta thời Trần.  - Nhận thức được sâu sắc vẻ đẹp văn hoá, phong tục tập quán của nhân dân Đại Việt.  - Đánh giá được vai trò của một số nhân vật lịch sử tiêu biểu thời Trần: Trần Quốc Tuấn, Trần Nhân Tông,...  **b) Tổ chức thực hiện** | | |
| **B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**  - Chia nhóm và giao nhiệm vụ:  **+ NV1:** Giới thiệu những nét chính về tư tưởng tôn giáo thời Trần?Đọc thông tin trong mục nhân vật lịch sử/ 68, nêu hiểu biết của em về vị phật hoàng Trần Nhân Tông, phái thiền Trúc Lâm Yên Tử? Từ đó nêu nhận xét về tư tưởng thời Trần so với thời Lý?  **+ NV2**: Giới thiệu một số thành tựu giáo dục thời Trần? Chia sẻ sự hiểu b iết của em về một số vị Trạng Nguyên, Bảng Nhãn, Thám Hoa thời Trần ở quê hương em? Những tấm gương ấy tác động ntn đến em?  **+ NV 3:** Về KHKT thời Trần đã đạt được những thành tựu tiêu biểu nào? Giới thiệu một số thành tựu tiêu biểu đó? Em ấn tượng với thành tựu nào nhất? Vì sao?  **+ NV 4:** Nói về văn học thời Trần, em đã học những tác phẩm nào?Từ đó em khái quát những thành tựu về văn học thời Trần ( nội dung, hình thức)? Trong thời kì này còn xuất hiện những thành tựu kiến trúc, điêu khắc nào? Điều đó chứng tỏ thành tựu VHNT thời Trần đã đạt đến trình độ ntn?  **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  **HS** suy nghĩ cá nhân và thảo luận luận nhóm.  **GV** hướng dẫn, hỗ trợ các em thảo luận nhóm (nếu cần).  **B3: Báo cáo, thảo luận**  **GV***:*  - Yêu cầu HS trả lời, yêu cầu đại diện nhóm trình bày.  - Hướng dẫn HS trình bày, nhận xét (nếu cần).  **HS**:  - Trả lời câu hỏi của GV.  - Đại diện nhóm trình bày sản phẩm của nhóm.  - HS các nhóm còn lại quan sát, theo dõi nhóm bạn trình bày và bổ sung cho nhóm bạn (nếu cần).  **B4: Kết luận, nhận định (GV)**  - Nhận xét về thái độ học tập & sản phẩm học tập của HS. | | a. Tư tưởng tôn giáo:  - Tín ngưỡng cổ truyền phổ biến: tục thờ cúng tổ tiên, các anh hung có công với dân tộc.  + Nho giáo: được coi trọng; nhiều người đỗ đạt được trọng dụng…  + Phật giáo: được tôn sung: thiền phái Trúc Lâm do Trần Nhân Tông sáng lập…  + Đạo giáo: được tôn trọng.  b. Giáo dục và KH- KT:  \* Giáo dục:  + Nhiều trường học: Trường công (năm 1253, Quốc Tử Giám được mở rộng); Trường tư mở nhiều ở làng, xã  + Các kì thi được tổ chức thường xuyên, quy củ: Thi Thái học sinh chọn Tam khôi trong kì thi Đình…  \* KHKT: ,  + Sử học: Đại Việt Sử Kí ( Lê Văn Hưu), Việt Sử lược ( khuyết danh)…  + Quân sự: Binh thư yếu lược ( Trần Quốc Tuấn)…  + Y học: Sách cây thuốc Nam- Tuệ Tĩnh.  - Thiên văn học: Đặng Lộ, Trần Nguyên Đán.  c. Văn học nghệ thuật:  -Văn học:  + Văn học chữ Hán: thể hiện lòng yêu nước, tự hào dân tộc, chống ngoại xâm…  + Văn học chữ Nôm: phản ánh cuộc sống bình dân.  -Kiến trúc: Kiến trúc tôn giáo: tháp Phổ Minh, chùa Thái Lạc ( Hưng Yên)… Các tác phẩm điêu khắc: tượng hổ trong lăng Trần Thủ Độ, chạm khắc gỗ…  - Nghệ thuật diễn xướng: múa rối, chèo, tuồng phổ biến, nhiều nhạc cụ: trống com. Sáo, tiêu, đàn cầm..… |

**HĐ 3: LUYỆN TẬP**

**a) Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức của bài học vào việc làm bài tập cụ thể

**b) Tổ chức thực hiện**

**B1: Chuyển giao nhiệm vụ**: Giáo viên giao bài tập cho HS

-NV 1:Nêu những biểu hiện về sự củng cố chế độ phong kiến tập quyền dưới thời nhà Trần?

- NV 2: GV giao cho HS hoàn thành phiếu học tập theo mẫu bảng/ 70/SGK:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| STT | Lĩnh vực | Nội dung tóm tắt | Danh nhân tiêu biểu |
| 1 | Tư tưởng, tôn giáo |  |  |
| 2 | Giáo dục, khoa học |  |  |
| 3 | Văn học, nghệ thuật |  |  |
| 4 |  |  |  |

**B2: Thực hiện nhiệm vụ**

- HS xác định yêu cầu của đề bài và suy nghĩ cá nhân, hoạt động nhóm để làm bài tập

- GV hướng dẫn cho HS tìm hiểu đề và làm bài tập

**B3: Báo cáo, thảo luận**

- GV yêu cầu HS trình bày sản phẩm của mình.

- HS trình bày, theo dõi, nhận xét, đánh giá và bổ sung cho bài của bạn (nếu cần).

**B4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét bài làm của HS.

* BT 1/ 67:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| STT | Lĩnh vực | Nội dung tóm tắt | Danh nhân tiêu biểu |
| 1 | Tư tưởng, tôn giáo | + Nho giáo: được coi trọng; nhiều người làm quan…  + Phật giáo: được tôn sung: thiền phái Trúc Lâm…  + Đạo giáo: được tôn trọng. | * Trần Nhân Tông |
| 2 | Giáo dục, Khoa học, kĩ thuật | + Nhiều trường học: Trường công ( Quốc Tử Giám); Trường tư ( Trường Huỳnh Cung)  + Các kì thi được tổ chức thường xuyên, quy củ…   * Khoa học, kĩ thuật   + Sử học: Đại Việt Sử Kí, Việt Sử lược…  + Quân sự: Binh thư yếu lược…  + Y học: Sách cây thuốc Nam- Tuệ Tĩnh. | - Chu Văn An  - Lê Văn Hưu  - Trần Quốc Tuấn  -Tuệ Tĩnh |
| 3 | Văn học, nghệ thuật | -Văn học:  + Văn học chữ Hán: thể hiện long yêu nước, tự hào dân tộc, chống ngoại xâm…  + Văn học chữ Nôm: phản ánh cuộc sống bình dân.  -Kiến trúc: điêu khắctinh xảo: Kinh đo Thăng Long; lăng mộ vua Trần, tháp Phổ Minh…  - Nghệ thuật diễn xướng: múa rối, chèo, tuồng… | Trần Quốc Tuấn  - Trương Hán Siêu  - Trần Quang Khải  - Trần Nhân Tông… |
| 4 |  |  |  |

**HĐ 4: VẬN DỤNG**

**a) Mục tiêu:** Củng cố và mở rộng kiến thức nội dung của bài học cho HS

**b) Tổ chức thực hiện**

**B1: Chuyển giao nhiệm vụ**: (GV giao bài tập)

Bài tập: - NV 3: Bài tập 3/ 60, Em có nhận xét gì về những thành tựu văn hoá thời nhà Trần? suy nghĩ của em về vai trò, nhiệm vụ của thế hệ sau trong việc bảo tồn, gìn giữ và phát triển giá trị của các thành tựu văn hoá đó?( giao HS về nhà thực hiện hoạt động cá nhân và nộp bài trên Teams)

**B2: Thực hiện nhiệm vụ**

- GV hướng dẫn các em tìm hiểu yêu cầu của đề.

- HS đọc và xác định yêu cầu của bài tập.

**B3: Báo cáo, thảo luận**

- GV hướng dẫn các em cách nộp sản phẩm cho GV sau khi hoàn thành.

- HS làm bài tập ra giấy và nộp lại cho GV qua hệ thống CNTT mà GV hướng dẫn.

**B4: Kết luận, nhận định (GV)**

- Nhận xét ý thức làm bài của HS, nhắc nhở những HS không nộp bài hoặc nộp bài không đúng qui định (nếu có).

- HS lựa chọn các thành tựu văn hoá khác nhau nhưng cần đảm bảo được:

+ Tên thành tựu.

+ Lịch sử nguồn gốc: người xây dựng, sáng lập...

+ Giá trị của thành tựu

+ Dấu đấn còn lại với ngày nay

+ Vai trò, trách nhiệm của thế hệ trẻ hiện nay.

- Dặn dò HS những nội dung cần học ở nhà và chuẩn bị cho bài học sau.

**Tuần: 21, 22, 23 Ngày soạn: 8/2/2023**

**Tiết: 62,64,65,67 Ngày dạy: 9/2/2023**

**14/2/2023**

**16/2/2023**

**21/2/2023**

**BÀI 17. BA LẦN KHÁNG CHIẾN CHỐNG QUÂN XÂM LƯỢC MÔNG – NGUYÊN**

**I. MỤC TIÊU** (Học xong bài học, học sinh sẽ đạt được)

***1. Về năng lực:***

- Vẽ, lập được lược đồ diễn biến chính ba lần kháng chiến của nhà Trần chống quân xâm lược Mông - Nguyên.

- Phân tích được nguyên nhân thắng lợi, nêu được ý nghĩa lịch sử của ba lần kháng chiến chống quân xâm lược Mông – Nguyên.

- Nhận thức được sâu sắc tinh thần đoàn kết và quyết tâm chống giặc ngoại xâm của quân dân Đại Việt.

- Đánh giá được vai trò của một số nhân vật lịch sử tiêu biểu thời Trần: Trần Thủ Độ, Trần Quốc Tuấn, Trần Nhân Tông,...

***2. Về phẩm chất:***

- Tự hào về truyền thống lịch sử dân tộc, có ý thức trách nhiệm với cộng đồng.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

- SGK, SGV.

- Một số video, tranh ảnh liên quan đến nội dung bài học.

- Máy chiếu, máy tính

- Giấy A1 hoặc bảng phụ để HS làm việc nhóm.

- Phiếu học tập.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**Hoạt động 1: XÁC ĐỊNH VẤN ĐỀ**

|  |
| --- |
| **a) Mục tiêu**: Giúp HS  - Kết nối kiến thức từ cuộc sống vào nội dung bài học.  - Xác định được vấn đề chính của nội dung bài học.  **b) Tổ chức thực hiện:**  **B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**  **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  **GV**: Hướng dẫn HS quan sát, phân tích hình ảnh và trả lời câu hỏi.  **HS:** Quan sát, phân tích hình ảnh và ghi kết quả thảo luận ra phiếu học tập.  **B3: Báo cáo thảo luận**  **GV**:  - Yêu cầu đại diện của một vài nhóm lên trình bày sản phẩm.  - Hướng dẫn HS báo cáo (nếu các em còn gặp khó khăn).  **HS**:  - Đại diện báo cáo sản phẩm nhóm  - HS còn lại theo dõi, nhận xét, bổ sung cho nhóm bạn (nếu cần).  **B4: Kết luận, nhận định (GV)**  - Nhận xét (hoạt động nhóm của HS và sản phẩm), chốt kiến thức, chuyển dẫn vào hoạt động hình thành kiến thức mới.  - Viết tên bài, nêu mục tiêu chung của bài và dẫn vào HĐ tiếp theo. |

**HĐ 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Cuộc kháng chiến lần thứ nhất, chống quân xâm lược Mông Cổ 1258** | |
| **a) Mục tiêu**: Giúp HS nêu được  - Vẽ, lập được lược đồ diễn biến lần thứ nhất kháng chiến của nhà Trần chống quân xâm lược Mông Cổ.  - Nhận thức được sâu sắc tinh thần đoàn kết và quyết tâm chống giặc ngoại xâm của quân dân Đại Việt.  **b) Tổ chức thực hiện** | |
| **HĐ của thầy và trò** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**  Từ hoạt động tìm hiểu vừa rồi em hãy cho biết:  https://img.loigiaihay.com/picture/2022/0412/screenshot-2022-04-12-101407.png  https://img.loigiaihay.com/picture/2022/0412/1.png  Dựa vào sơ đồ 17.1 và lược đồ 17.2, hãy trình bày diễn biến chính của cuộc kháng chiến chống quân Mông Cổ năm 1258  **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  **GV** hướng dẫn HS trả lời  **HS:**  - Quan sát ngữ liệu trong SGK để trả lời câu hỏi.  - Suy nghĩ cá nhân để lấy ví dụ minh hoạ.  **B3: Báo cáo, thảo luận**  **GV** yêu cầu HS trả lời.  **HS** trả lời câu hỏi của GV.  **B4: Kết luận, nhận định (GV)**  Nhận xét câu trả lời của HS và và chốt kiến thức. | - Ngày 17- 1 - 1258, ba vạn quân Mông Cổ do Ngột Lương Hợp Thai chỉ huy, tiến vào Bình Lệ Nguyên (Vĩnh Phúc) thì bị phòng tuyến của ta chặn lại.  - Vua Trần Thái Tông ra trận trực tiếp chỉ huy chiến đấu, sau đó chủ động rút lui.  - Ngày 21-1-1258: Để bảo toàn lực lượng, nhà Trần chủ trương thực hiện "vườn không nhà trống". Thiếu lương thực lại bị quân dân ta chống trả, chưa đầy 1 tháng, lực lượng quân Mông Cổ bị hao mòn dần.  - Ngày 29-1-1258, Nhà Trần mở cuộc phản công lớn ở Đông Bộ Đầu. Cuộc kháng chiến chống quân xâm lược Mông Cổ lần thứ nhất kết thúc thắng lợi. |
|  | |
| **2. Cuộc kháng chiến lần thứ 2 chống quân xâm lược Nguyên 1285** | |
| **a) Mục tiêu**: Giúp HS  - Vẽ, lập được lược đồ diễn biến lần thứ 2 kháng chiến của nhà Trần chống quân xâm lược Nguyên.  - Nhận thức được sâu sắc tinh thần đoàn kết và quyết tâm chống giặc ngoại xâm của quân dân Đại Việt.  **b) Tổ chức thực hiện** | |
| **HĐ của thầy và trò** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**  - Chia nhóm và giao nhiệm vụ:  Khai thác thông tin trong bài và lược đồ 17.5, em hãy vẽ sơ đồ tư duy diễn biến chính của cuộc kháng chiến chống quân Nguyên 1258.  - Khai thác tư liệu 17.3 và 17.4, em hãy rút ra đặc điểm chung về tinh thần chống giặc ngoại xâm của vua quan và nhân dân thời Trần  **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  **HS** suy nghĩ cá nhân và thảo luận luận nhóm.  **GV** hướng dẫn, hỗ trợ các em thảo luận nhóm (nếu cần).  **B3: Báo cáo, thảo luận**  **GV***:*  - Yêu cầu HS trả lời, yêu cầu đại diện nhóm trình bày.  - Hướng dẫn HS trình bày, nhận xét (nếu cần).  **HS**:  - Trả lời câu hỏi của GV.  - Đại diện nhóm trình bày sản phẩm của nhóm.  - HS các nhóm còn lại quan sát, theo dõi nhóm bạn trình bày và bổ sung cho nhóm bạn (nếu cần).  **B4: Kết luận, nhận định (GV)**  - Đặc điểm chung về tinh thần chống giặc ngoại xâm của vua quan và nhân dân thời Trần:  + Cả nước đồng lòng, chung sức chống giặc.  + Tất cả các lớp lớp nhân dân, già trẻ gái trai đều tham gia vào công cuộc chống giặc. |  |
| **3. Cuộc kháng chiến lần thứ 3, chống quân xâm lược Nguyên 1287 – 1288** | |
| **a) Mục tiêu**: Giúp HS  - Vẽ, lập được lược đồ diễn biến lần thứ 3 kháng chiến của nhà Trần chống quân xâm lược Nguyên.  - Nhận thức được sâu sắc tinh thần đoàn kết và quyết tâm chống giặc ngoại xâm của quân dân Đại Việt.  **d) Tổ chức thực hiện** | |
| **B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**  - Chia nhóm và giao nhiệm vụ:  + Dựa vào sơ đồ 17.6 và lược đồ 17.7 em hãy vẽ sơ đồ thời gian những diễn biến chính của cuộc kháng chiến chống quân Nguyên năm 1287-1288  + Vì sao khi bước vào kháng chiến, trước thế giặc rất mạnh, Hưng Đạo Vương lại khẳng định với vua Trần: “Năm nay đánh giặc nhàn”.  **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  **HS** suy nghĩ cá nhân và thảo luận luận nhóm.  **GV** hướng dẫn, hỗ trợ các em thảo luận nhóm (nếu cần).  **B3: Báo cáo, thảo luận**  **GV***:*  - Yêu cầu HS trả lời, yêu cầu đại diện nhóm trình bày.  - Hướng dẫn HS trình bày, nhận xét (nếu cần).  **HS**:  - Trả lời câu hỏi của GV.  - Đại diện nhóm trình bày sản phẩm của nhóm.  - HS các nhóm còn lại quan sát, theo dõi nhóm bạn trình bày và bổ sung cho nhóm bạn (nếu cần).  **B4: Kết luận, nhận định (GV)**  + Khi bước vào kháng chiến, trước thế giặc rất mạnh, Hưng Đạo Vương lại khẳng định với vua Trần: “Năm nay đánh giặc nhàn” vì:  - Trong lần này, nhà Trần chủ động mai phục và tiêu diệt đoàn thuyền chở quân lương của giặc, đẩy chúng lâm vào tình thế khó khăn, thiếu thốn.  - Chủ động xây dựng trận địa mai phục trên sông Bạch Đằng, tiêu diệt gọn lực lượng quân giặc, kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến. |  |
| **4. Nguyên nhân thắng lợi và ý nghĩa lịch sử** | |
| **a) Mục tiêu**: Giúp HS  - Phân tích được nguyên nhân thắng lợi, nêu được ý nghĩa lịch sử của ba lần kháng chiến chống quân xâm lược Mông – Nguyên.  - Nhận thức được sâu sắc tinh thần đoàn kết và quyết tâm chống giặc ngoại xâm của quân dân Đại Việt.  - Đánh giá được vai trò của một số nhân vật lịch sử tiêu biểu thời Trần: Trần Thủ Độ, Trần Quốc Tuấn, Trần Nhân Tông,...  **b) Tổ chức thực hiện** |  |
| **B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**  - Chia nhóm và giao nhiệm vụ:  + Phân tích nguyên nhân thắng lợi của ba lần kháng chiến chống quân xâm lược Nguyên- Mông (thế kỉ XIII). Tham khảo thêm tư liệu 17.9 cho câu trả lời của em.  + Nêu ý nghĩa lịch sử của ba lần kháng chiến chống quân xâm lược Mông Nguyên  + Hưng Đạo Vương Trần Quốc Tuấn có vai trò như thế nào đối với triều đại nhà Trần và lịch sử dân tộc thế kỉ XIII?  **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  **HS** suy nghĩ cá nhân và thảo luận luận nhóm.  **GV** hướng dẫn, hỗ trợ các em thảo luận nhóm (nếu cần).  **B3: Báo cáo, thảo luận**  **GV***:*  - Yêu cầu HS trả lời, yêu cầu đại diện nhóm trình bày.  - Hướng dẫn HS trình bày, nhận xét (nếu cần).  **HS**:  - Trả lời câu hỏi của GV.  - Đại diện nhóm trình bày sản phẩm của nhóm.  - HS các nhóm còn lại quan sát, theo dõi nhóm bạn trình bày và bổ sung cho nhóm bạn (nếu cần).  **B4: Kết luận, nhận định (GV)**  - Nhận xét về thái độ học tập & sản phẩm học tập của HS.  Vai trò của Trần Quốc Tuấn với triều đại nhà Trần và lịch sử dân tộc thế kỉ XIII:  - Là vị chỉ huy quân đội, lãnh đạo tối cao cùng với các vua Trần.  - Đưa ra những chủ trương kế sách đúng đắn, là điều kiện tiên quyết dẫn đến thắng lợi của các cuộc kháng chiến.  - Là người huấn luyện quân đội, khích lệ tinh thần các chiến sĩ thông qua việc soạn thảo “Hịch tướng sĩ”.  - Là tác giả của các bộ binh thư nổi tiếng: Binh thư yếu lược, Vạn kiếp tông bí truyền thư. | a. Nguyên nhân thắng lợi:  - Kết quả của lòng yêu nước, của sự đoàn kết toàn dân, trên dưới một lòng cùng tham gia đánh giặc.  - Đề ra kế sách đánh giặc đúng đắn, sáng tạo, biết phát huy truyền thống đánh giặc “lấy ít địch nhiều, lấy ít chống mạnh”, “tránh chỗ mạnh, đánh chỗ yếu”.  - Tài năng của các vua nhà Trần cùng các danh tướng  b. Ý nghĩa lịch sử  - Đập tan tham vọng, ý chí xâm lược của quân Mông Nguyên, bảo vệ vững chắc nền độc lập dân tộc, mở ra nền thái bình hơn một thế kỉ cho Đại Việt.  - Góp phần chặn đứng làn sóng xâm lược của quân Mông Nguyên đối với Nhật Bản, các nước Đông Nam Á.  - Khẳng định tinh thần quật cường, khí phách của một dân tộc không chịu khuất phục trước bất kỉ kẻ thù nào.  - Để lại nhiều bài học quý giá về xây dựng khối đoàn kết quân dân trong cuộc đấu tranh, bảo vệ Tổ quốc. |

**HĐ 3: LUYỆN TẬP**

**a) Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức của bài học vào việc làm bài tập cụ thể

**b) Tổ chức thực hiện**

**B1: Chuyển giao nhiệm vụ**: Giáo viên giao bài tập cho HS

1. Từ thông tin trong bài, em hãy điền các trận đánh tiêu biểu vào các ô trống tương ứng với từng cuộc kháng chiến
2. Từ kiến thức đã học, em hãy đánh giá vai trò của Trần Thủ Độ và Trần Hưng Đạo trong cuộc kháng chiến chống xâm lược Mông - Nguyên.

  
 **B2: Thực hiện nhiệm vụ**

- HS xác định yêu cầu của đề bài và suy nghĩ cá nhân để làm bài tập

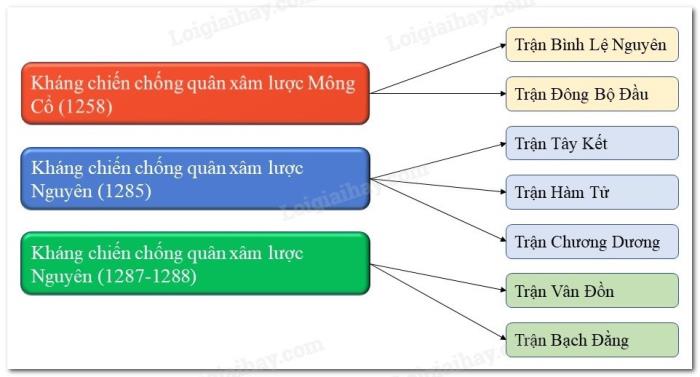
- GV hướng dẫn cho HS tìm hiểu đề và làm bài tập

**B3: Báo cáo, thảo luận**

- GV yêu cầu HS trình bày sản phẩm của mình.

- HS trình bày, theo dõi, nhận xét, đánh giá và bổ sung cho bài của bạn (nếu cần).

**B4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét bài làm của HS.



\* Vai trò của Trần Thủ Độ:

- Kháng chiến chống quân xâm lược Mông Cổ năm 1258 này, Trần Thủ Độ giữ vai trò là Tổng chỉ huy của cuộc chiến đấu.

- Củng cố, giữ vững tinh thần dám đánh và quyết thắng của quân dân Đại Việt. Khi trả lời vua Trần rằng “Đầu tôi chưa rơi xuống đất, xin bệ hạ đừng lo”!

\* Vai trò của Trần Hưng Đạo:

- Là vị chỉ huy quân đội, lãnh đạo tối cao cùng với các vua Trần.

- Đưa ra những chủ trương kế sách đúng đắn, là điều kiện tiên quyết dẫn đến thắng lợi của các cuộc kháng chiến.

**HĐ 4: VẬN DỤNG**

**a) Mục tiêu:** Củng cố và mở rộng kiến thức nội dung của bài học cho HS

**b) Tổ chức thực hiện**

**B1: Chuyển giao nhiệm vụ**: (GV giao bài tập)

Bài tập:

Theo em, nhân tố quyết định tạo nên chiến thắng trong các cuộc kháng chiến chống Mông- Nguyên là gì? Nhân tố đó được kế thừa và phát huy thế nào trong thời bình?

**B2: Thực hiện nhiệm vụ**

- GV hướng dẫn các em tìm hiểu yêu cầu của đề.

- HS đọc và xác định yêu cầu của bài tập.

**B3: Báo cáo, thảo luận**

- GV hướng dẫn các em cách nộp sản phẩm cho GV sau khi hoàn thành.

- HS làm bài tập ra giấy và nộp lại cho GV qua hệ thống CNTT mà GV hướng dẫn.

**B4: Kết luận, nhận định (GV)**

- Nhận xét ý thức làm bài của HS, nhắc nhở những HS không nộp bài hoặc nộp bài không đúng qui định (nếu có).

+ Nhân tố quan quyết định tạo nên chiến thắng trong các cuộc kháng chiến chống Mông - Nguyên là: “vua tôi đồng lòng, anh em hòa mục, cả nước góp sức” và sự chỉ đạo chiến lược sáng suốt, tài tình của Bộ Thống soái Đại Việt, đứng đầu là các vua Trần và Hưng Đạo vương Trần Quốc Tuấn.

+ Nhân tố đó được kế thừa và phát huy trong thời bình:

\* Nhân dân tin tưởng và đồng lòng với sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng Cộng Sản Việt Nam.

\* Nhân dân chung sức đồng lòng cùng Đảng quyết tâm khắc phục các hậu quả do thiên tai gây ra, chống lại đại dịch covid 19,v.v…

- Dặn dò HS những nội dung cần học ở nhà và chuẩn bị cho bài học sau.

**Tuần: 23, 24 Ngày soạn: 22/2/2023**

**Tiết: 68, 70 Ngày dạy: 23/2/2023**

**28/2/2023**

**BÀI 18: CUỘC KHÁNG CHIẾN CỦA NHÀ HỒ VÀ CUỘC KHÁNG CHIẾN CHỐNG QUÂN MINH (1400 -1407)**

## **I. Mục tiêu bài học**

### **1. Năng lực**

Sau khi học xong bài, học sinh

- Nắm được âm mưu, những hành động bành trướng và những thủ đoạn cai trị của nhà Minh..

- Nắm được diễn biến, kết quả, ý nghĩa các cuộc khởi nghĩa quý tộc Trần, tiêu biểu là Trần Ngỗi và Trần Quý Kháng.

### **2. Phẩm chất**

- Giáo dục truyền thông yêu nước của nhân dân.

- Thấy được vai trò lớn của quần chúng nhân dân trong các cuộc khởi nghĩa.

### **II. Chuẩn bị**

### **1. Chuẩn bị của Giáo viên**

- Giáo án word và Powerpoint.

- Tivi

### **2. Chuẩn bị của học sinh**

- Đọc trước sách giáo khoa và hoàn thành các nhiệm vụ được giao.

- Sưu tầm tư liệu, tranh ảnh về cuộc kháng chiến chống quân Minh.

### III. Tiến trình dạy học

1. Ổn định tổ chức

2. Kiểm tra bài cũ

3. Bài mới

3.1. Hoạt động khởi động

- Mục tiêu: Giúp học sinh nắm được các nội dung cơ bản của bài học cần đạt được đó là sự xâm lược của nhà Minh và cuộc kháng chiến của nhà Hồ, đưa học sinh vào tìm hiểu nội dung bài học, tạo tâm thế cho học sinh đi vào tìm hiểu bài mới.

- Tổ chức hoạt động:

GV minh họa câu nói con trai HQL Hồ Nguyên Trường “ Tôi không sợ đánh, chỉ sợ lòng dân không theo”.

Trên cơ sở ý kiến GV dẫn dắt vào bài hoặc GV nhận xét và vào bài mới: Sau 3 lần kháng chiến chống MN, nhà Trần lao vào con đường ăn chơi truy lạc ,sự ăn chơi vô độ của vua quan nhà Trần, làm cho nhà Trần đi vào con đường suy yếu, không đủ sức điều khiển triều chính lợi dụng tình hình đó nhà Minh đem quân hạch sách đủ điều. Đằng sau những đòi hỏi ngang ngược vô lí nhà Minh muốn xâm lược nước ta nhà Hồ lên thay nhà Trần năm 1400 nhà Minh càng xúc tiến hơn nữa âm mưu xâm lược của mình. Để biết được nhà Hồ đã đối phó như thế nào trước sự xâm lược của nhà Minh, chúng ta cùng tìm hiểu nội dung bài học hôm nay.

**3.2. Hoạt động hình thành kiến thức**

**Hoạt động 1: Nhà Hồ thành lập**

**Mục tiêu:**

- Sự sụp đổ của nhà Trần, Nhà Hồ thành lập là điều tất yếu

- Bối cảnh thành lập nhà Hồ

- Tổ chức hoạt động

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên và học sinh** | **Dự kiến sản phẩm** |
| **Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ học tập**  GV chia lớp thành 4 nhóm các nhóm đọc mục I SGK và thực hiện yêu cầu sau  Nhóm 1. Nhà Hồ được thành lập trong bối cảnh như thế nào?  Nhóm 2,3 : Đọc tiểu sử HQL và cho biết HQL là người như thế nào?  Nhóm 4: Nhận xét về thời điểm thực cải cách HQL  **Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập**  HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu. GV khuyến khích học sinh hợp tác với nhau khi thực khi thực hiện nhiệm vụ học tập, GV đến các nhóm theo dõi, hỗ trợ HS làm việc những bằng hệ thống câu hỏi gợi mở.  **Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - Đại diện các nhóm trình bày.  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  HS phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả của nhóm trình bày.  GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh. | **1. Nhà Hồ thành lập.**  -Năm 1400, nhà Trần suy sụp, Hồ Quý Ly lên ngôi lập ra nhà Hồ.  -Đổi quốc hiệu là Đại Ngu |

**Hoạt động 2. cải cách của Hồ Quý Ly.**

**- Mục tiêu:** Học sinh nắm được những biện pháp cải cách của Hồ Quý Ly.

- Tổ chức hoạt động

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên và học sinh** | **Dự kiến sản phẩm** |
| **Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ học tập**  GV chia lớp thành 5 nhóm các nhóm đọc mục 2 SGK thảo luận và hoành thành các yêu cầu sau   |  |  |  | | --- | --- | --- | | Thời gian | Lĩnh Vực | Nội Dung | |  |  |  |   Nhóm 1 : lĩnh vực chính trị  Nhóm 2: Kinh tế\_ tài chính  Nhóm 3: Xã Hội  Nhóm 4: Văn hóa, Giáo dục  Nhóm 5: Quân sự  **Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập**  HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu. GV khuyến khích học sinh hợp tác với nhau khi thực khi thực hiện nhiệm vụ học tập, GV đến các nhóm theo dõi, hỗ trợ HS làm việc những bằng hệ thống câu hỏi gợi mở.  **Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - Đại diện các nhóm trình bày.  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  HS phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả của nhóm trình bày.  GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh. | **2. Những biện pháp cải cách của Hồ Quý Ly.**  ***- Chính trị:***  +Thay thế dần các võ quan cao cấp do quý tộc, tôn thất nhà Trần = những người không phải nhà Trần thân cận với mình.  +Đổi tên 1 số đơn vị hành chính cấp trấn và quy định cách làm việc của bộ máy chính quyền các cấp  + Quy định cách làm việc của bộ máy chính Quyền các cấp.  ***-Kinh tế:***  +Ban hành chính sách hạn điền, phát hành tiền giấy thay tiền đồng, quy định lại biểu thuế đinh, thuế ruộng.  ***- Xã hội:***  Thực hiện chính sách hạn nô.  ***- Văn hóa, giáo dục:***  +Dịch chữ Hán ra chữ Nôm, sửa đổi quy chế học tập, thi cử.  +Các nhà sư dưới 50 tuổi phải hoàn tục.  ***- Quốc phòng:***  Tăng cường củng cố quân đội, quốc phòng, chế tạo nhiều vũ khí mới…. |

**3. Hoạt động 3 : Cuộc kháng chiến chống quân xâm lược Minh 1406 -1407**

- Mục tiêu: nắm được diễn biến cuộc xâm lược nhà Minh và sự thất bại nhanh chóng của nhà Hồ

- Tổ chức hoạt động

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV & HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ học tập  GV giao nhiệm vụ cho HS, chia cả lớp thành 4 nhóm các nhóm đọc nội dung và mục I SGK thảo luận và thực hiện các yêu cầu sau.  Nhóm 1: Vịn vào cớ nào nhà Minh xâm lược nước ta? Đó có phải là nguyên nhân chính không?  Nhóm 2: Trình bày diễn biến cuộc kháng chiến chống Quân Minh của nhà Hồ qua lược đồ?  Nhóm 3: kết quả? Nguyên nhân thất bại.  Nhóm 4: vì sao nhà trần 3 lần chống Mn đều thắng lợi , mà nhà Hồ chống quân Minh lại thất bại nhanh chóng..  Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập  HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu. GV khuyến khích học sinh hợp tác với nhau khi thực khi thực hiện nhiệm vụ học tập, GV đến các nhóm theo dõi, hỗ trợ HS làm việc những bằng hệ thống câu hỏi gợi mở.  Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận  - Đại diện các nhóm trình bày.  Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập  HS phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả của nhóm trình bày.  GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh. | 1/ Cuộc xâm lược của quân Minh và sự thất bại của nhà Hồ:  a/ nguyên nhân: vịn vào cớ nhà Hồ cướp ngôi nhà Trần  b/ Diễn biến SGK  C/ kết quả: thất bại  d/ Nguyên nhân: không được sự ủng hộ toàn dân |

**3.3. Hoạt động luyện tập:**

- Mục tiêu: Nhằm củng cố, hệ thống hóa, hoàn thiện kiến thức mới mà HS đã được lĩnh hội ở hoạt động hình thành kiến thức về cuộc xâm lược của nhà Minh, chính sách cai trị của nhà Minh và những cuộc khởi nghĩa tiêu biểu của quý tộc Trần.

- Phương thức tiến hành: GV giao nhiệm vụ cho HS và chủ yếu cho làm việc cá nhân, trả lời các câu hỏi trắc nghiệm. Trong quá trình làm việc HS có thể trao đổi với bạn hoặc thầy, cô giáo.

*GV dùng hệ thống câu hỏi trắc nghiệm khách quan, tự luận và yêu cầu học sinh chọn đáp án đúng trả lời trên bảng con (trắc nghiệm).*

Câu 1: Câu nói “ Tôi không sợ đánh, chỉ sợ long dân không theo” của ai?

a/ Hồ Quý Ly

b/ Hồ Nguyên Trừng

c/ Trần Ngỗi

d/ Trần Quý KHoáng

Câu 2: Chính sách xóa bỏ quốc hiệu nước ta đổi thành quận Giao Chỉ sát nhập vào Trung Quốc thuộc lĩnh vực nào ?

a/ Chính trị

b/ Kinh Tế

c/ Văn hóa

d/ Quân sự

Câu 3:

*Độc ác thay, trúc Nam sơn không ghi hết tội*

*Dơ bẩn thay, nước đông Hải không rửa hết mùi*

2 câu thơ trên trích từ tác phẩm nào

a/ Đại Việt sử kí toàn thư

b/ Binh thư yếu lược

c/ Vân Đài loại ngữ

d/ Bình Ngô đại cáo

Câu 4: Cuộc KN nào thất bại do nội bộ chia rẽ, mất đoàn kết

a/ Phạm Ngọc

b/ Lê Ngã

c/ Trần Ngỗi

d/ Trần Quý Khoáng

3.4.Hoạt động vận dụng:

- Mục tiêu: Vận dụng kiến thức mới mà HS đã được lĩnh hội để giải quyết những vấn đề mới trong học tập và thực tiễn về cuộc đấu tranh bảo vệ tổ quốc. HS biết nhận xét, đánh giá, rút ra bài học kinh nghiệm về cuộc kháng chiến nhà Hồ bị thất bại.

- Phương thức tiến hành: Các câu hỏi sau khi hình thành kiến thức mới

Đường lối kháng chiến của nhà Trần khác gì so với cuộc kháng chiến của nhà Hồ.

**Tuần: 24 Ngày soạn: 1/3/2023**

**Tiết: 71 Ngày dạy: 2/3/2023**

**BÀI 19: KHỞI NGHĨA LAM SƠN (1418-1427)**

**I. Mục tiêu**

**1. Năng lực**:

-Trình bày được một số sự kiện tiêu biểu của cuộc khởi nghĩa Lam Sơn.

- Giải thích được nguyên nhân chính dẫn đến thắng lợi của cuộc khởi nghĩa Lam Sơn.

- Nêu được ý nghĩa của cuộc khởi nghĩa Lam Sơn.

- Đánh giá được vai trò của các nhân vật lịch sử tiêu biểu trong cuộc khởi nghĩa Lam Sơn như : Lê Lợi, Nguyễn Trãi, Nguyễn Chích…

**2. Phẩm chất:**

- Tự hào và trân trọng về những giá trị lịch sử của dân tộc, bồi đắp lòng yêu nước.

- Có trách nhiệm giữ gìn, phát huy và quảng bá lịch sử văn hóa Việt Nam.

**II. Thiết bị dạy học và học liệu**

1. **Giáo viên** :

- Giáo án biên soạn theo định hướng phát triển năng lực, Phiếu HS dành cho HS.

- Một số tư liệu có liên quan.

- Tập bản đồ Lịch sử - địa lý 7 (phần lịch sử).

- Máy tính, máy chiếu (nếu có).

**2. Học sinh**

**-** SGK, tranh ảnh liên quan đến bài học.

- Đọc trước sách giáo khoa và hoàn thành các nhiệm vụ được giao.

**III. Tiến trình dạy học**

**Hoạt động 1: Khởi động**

**a. Mục tiêu:** Giúp khơi gợi tính tò mò của HS, tạo tâm thế cho học sinh đi vào tìm hiểu bài mới.

**b. Tổ chức thực hiện**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập.**

Những câu thơ trong tác phẩm “Bình Ngô đại cáo” của Nguyễn Trãi và bức hình bên giúp em liên hệ đến nhân vật lịch sử nào?

*Ta đây:*

*Núi Lam Sơn dấy nghĩa*

*Chốn hoang dã nương mình*

*Ngẫm thù lớn há đội trời chung*

*Căm giặc nước thề không cùng sống*

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập.**

**-** HS trả lời câu hỏi.

**-** GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động**

**-** GV mời đại diện HS trả lời câu hỏi.

**-** GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.

**Bước 4: Đánh giá, chuẩn kiến thức**

GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, bổ sung, chuyển sang nội dung mới.

**Hoạt động 2. Hình thành kiến thức**

**1. Một số sự kiện tiêu biểu của cuộc khởi nghĩa Lam Sơn**

**a. Mục tiêu:** Trình bày được một số sự kiện tiêu biểu của cuộc khởi nghĩa Lam Sơn.

**b. Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động dạy – học** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ học tập**  ***Nhiệm vụ 1: Lê Lợi dựng cờ khởi nghĩa***  GV yêu cầu HS đọc SGK trả lời câu hỏi  ? Trình bày những chính sách cai trị của nhà Minh?  ?Em hãy cho biết đôi nét về Lê Lợi  ? Sau khi nghe tin Lê Lợi khởi nghĩa thì những ai đã đến đầu quân? Kể tên 1 số người đã gia nhập?  ? Để thể hiện ý chí quyết tâm đánh đuổi giặc Minh, nghĩa quân Lam Sơn đã làm gì?  ***Nhiệm vụ 2:Những năm đầu của cuộc khởi nghĩa***  ? Tại sao Lê Lợi lại đề nghị tạm hoà với quân Minh?  **Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu.  - GV khuyến khích học sinh hợp tác với nhau khi thực khi thực hiện nhiệm vụ học tập.  **Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động**  - HS lần lượt trả lời các câu hỏi  - HS khác nhận xét và bổ sung (nếu có)  Sản phẩm dự kiến  **Nhiệm vụ 1: Lê Lợi dựng cờ khởi nghĩa**  GV yêu cầu HS đọc SGK trả lời câu hỏi  **? Trình bày những chính sách cai trị của nhà Minh?**  *GV giới thiệu 1 số trận đánh tiêu biểu của nhân dân đứng lên chống lại nhà Minh như:*  **? Em hãy cho biết đôi nét về Lê Lợi**  **-** Lê Lợi sinh ngày 10-9-1385 (6-8 năm Ất Sửu) tại Lam Sơn (Kẻ Cham), nay thuộc huyện Thọ Xuân, Thanh Hóa, trong một gia đình "đời đời làm quân trưởng một phương".  **? Sau khi nghe tin Lê Lợi khởi nghĩa thì những ai đã đến đầu quân? Kể tên 1 số người đã gia nhập?**  **? Để thể hiện ý chí quyết tâm đánh đuổi giặc Minh, nghĩa quân Lam Sơn đã làm gì?**  Nghĩa quân lập hội thề tại Lũng Nhai.  ***Nhiệm vụ 2:Những năm đầu của cuộc khởi nghĩa***  ? Tại sao Lê Lợi lại đề nghị tạm hoà với quân Minh?  GV cho HS xem đoạn phim ngắn tái hiện cảnh Lê Lai liều mình cứu chúa.  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh. | **1. Một số sự kiện tiêu biểu của cuộc khởi nghĩa Lam Sơn**  **a. Lê Lợi dựng cờ khởi nghĩa.**  - Trước sự bóc lột, vơ vét tàn bạo của nhà Minh. Lê Lợi đã tích cực chuẩn bị cho cuộc khởi nghĩa ở vùng núi Lam Sơn.  - Năm 1416, Lê Lợi cùng bộ chỉ huy tổ chức hội thề Lũng Nhai.  - Năm 1418, Lê Lợi dựng cờ khởi nghĩa ở Lam Sơn- Lê Lợi tự xưng là Bình Định Vương.  **b. Những năm đầu của cuộc khởi nghĩa**  **-** Lực lượng còn yếu thiếu lương thực, giặc tấn công. Ba lần nghĩa quân phải rút lên núi Chí Linh.  - Để khắc phục khó khan, Lê Lợi và Nguyễn Trãi chủ trương tạm hòa với quân Minh. |

**Hoạt động 3: Luyện tập**

**a. Mục tiêu:** Nhằm củng cố, hệ thống hóa, hoàn thiện kiến thức mới mà HS đã được lĩnh hội ở hoạt động hình thành kiến thức

**b.Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1:** GV giao nhiêm vụ cho HS

Câu 1. Ai là người lãnh đạo cuộc khởi nghĩa Lam Sơn?

Câu 2.  Lê Lợi dựng cờ khởi nghĩa vào năm nào?

Câu 3: Những ngày đầu khởi nghĩa, lực lượng nghĩa quân Lam Sơn như thế nào?

Câu 4. Khi quân Minh tấn công căn cứ Lam Sơn, trước thế mạnh của giặc nghĩa quân đã làm gì?

**B2: Thực hiện nhiệm vụ**

- HS xác định yêu cầu của GV

- GV hướng dẫn cho HS trả lời câu hỏi

**B3: Báo cáo kết quả hoạt động**

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi.

- HS trình bày, theo dõi, nhận xét, đánh giá và bổ sung cho bài của bạn (nếu cần).

**B4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét bài làm của HS.

Dự kiến sản phẩm

**Hoạt động 4. Vận dụng**

**a. Mục tiêu:** Giúp học sinh nắm lại các kiến thức vừa tìm hiểu để vận dụng

**b. Tổ chức thực hiện**

**Bước 1:** GV giao nhiêm vụ cho HS

**Bài tập:** Tìm hiểu thông tin về cuộc đời anh hùng Lê Lợi.

**Bước 2:** HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ:

**Bước 3:** HS trình bày

**Bước 4:**  GV nhận xét, chuẩn kiến thức.

- Học bài, hoàn thành các bài tập và câu hỏi trong sách giáo khoa

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

**Tuần: 25 Ngày soạn: 6/3/2023**

**Tiết: 73, 74 Ngày dạy: 7/3/2023**

**9/3/2023**

**BÀI 19: KHỞI NGHĨA LAM SƠN (1418-1427) (Tiết 2, 3)**

**I. Mục tiêu**

**1. Năng lực**:

-Trình bày được một số sự kiện tiêu biểu của cuộc khởi nghĩa Lam Sơn.

- Giải thích được nguyên nhân chính dẫn đến thắng lợi của cuộc khởi nghĩa Lam Sơn.

- Nêu được ý nghĩa của cuộc khởi nghĩa Lam Sơn.

- Đánh giá được vai trò của các nhân vật lịch sử tiêu biểu trong cuộc khởi nghĩa Lam Sơn như : Lê Lợi, Nguyễn Trãi, Nguyễn Chích…

**2. Phẩm chất:**

- Tự hào và trân trọng về những giá trị lịch sử của dân tộc, bồi đắp lòng yêu nước.

- Có trách nhiệm giữ gìn, phát huy và quảng bá lịch sử văn hóa Việt Nam.

**II. Thiết bị dạy học và học liệu**

1. **Giáo viên** :

- Giáo án biên soạn theo định hướng phát triển năng lực, Phiếu HS dành cho HS.

- Một số tư liệu có liên quan.

- Tập bản đồ Lịch sử - địa lý 7 (phần lịch sử).

- Máy tính, máy chiếu (nếu có).

**2. Học sinh**

**-** SGK, tranh ảnh liên quan đến bài học.

- Đọc trước sách giáo khoa và hoàn thành các nhiệm vụ được giao.

**III. Tiến trình dạy học**

**Hoạt động 1: Khởi động**

**a. Mục tiêu:** Giúp khơi gợi tính tò mò của HS, tạo tâm thế cho học sinh đi vào tìm hiểu bài mới.

**b. Tổ chức thực hiện**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập.**

GV cho HS nghe bài hát về nhân vật Lê Lợi và hỏi*: Em hãy cho biết bài hát nói về nhân vật nào?*

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập.**

**-** HS trả lời câu hỏi.

**-** GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động**

**-** GV mời đại diện HS trả lời câu hỏi.

**-** GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.

**Bước 4: Đánh giá, chuẩn kiến thức**

GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, bổ sung, chuyển sang nội dung mới.

**Hoạt động 2. Hình thành kiến thức**

**1. Một số sự kiện tiêu biểu của cuộc khởi nghĩa Lam Sơn**

**a. Mục tiêu:** Trình bày được một số sự kiện tiêu biểu của cuộc khởi nghĩa Lam Sơn.

**b. Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động dạy – học** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ học tập**  ***Nhiệm vụ 1:* *Mở rộng địa bàn và giành những thắng lợi đầu tiên (1424 – 1425)***  GV yêu cầu HS đọc Đọc tư liệu 2 và cho biết vì sao Nguyễn Chính lại đề xuất kết hoạch đánh chiếm Nghệ An. Kế hoạch đó đem lại những kết quả như thế nào?  ***Nhiệm vụ 2:* *Khởi nghĩa toàn thắng (1426 – 1427)***  GV cho HS hoàn thành bảng điền thông tin vào các mốc thời gian:  **Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu.  - GV khuyến khích học sinh hợp tác với nhau khi thực khi thực hiện nhiệm vụ học tập.  **Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động**  - HS lần lượt trả lời các câu hỏi  - HS khác nhận xét và bổ sung (nếu có)  Sản phẩm dự kiến  ***Nhiệm vụ 1:. Giai đoạn mở rộng và giành những thắng lợi đầu tiên (1424 – 1425)***  GV yêu cầu HS đọc Đọc tư liệu 2 và cho biết vì sao Nguyễn Chính lại đề xuất kết hoạch đánh chiếm Nghệ An. Kế hoạch đó đem lại những kết quả như thế nào?  GV cho HS xem đoạn video về Giai đoạn mở rộng và giành những thắng lợi đầu tiên (1424 – 1425).  ***Nhiệm vụ 2:* *Khởi nghĩa toàn thắng (1426 – 1427)***  GV cho HS hoàn thành bảng điền thông tin vào các mốc thời gian:  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh. | **1. Một số sự kiện tiêu biểu của cuộc khởi nghĩa Lam Sơn**  **c. Mở rộng địa bàn và giành những thắng lợi đầu tiên (1424 – 1425)**  **-** Cuối năm 1424, nghĩa quân giải phóng Nghệ An, sau đó tiến giải phóng một vùng đất rộng lớn từ Thanh Hóa đến đèo Hải Vân.  **d. Khởi nghĩa toàn thắng (1426 – 1427)**  - 9/ 1426, tiến quân ra Bắc  - 11/1426, chiến thắng Tốt Động- Chúc Động  - 10/1427, chiến thắng trận Chi Lăng - Xương Giang  - 12/1427, hội thề Đông Quan |

**Hoạt động 3: Luyện tập**

**a. Mục tiêu:** Nhằm củng cố, hệ thống hóa, hoàn thiện kiến thức mới mà HS đã được lĩnh hội ở hoạt động hình thành kiến thức

**b. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1:** GV giao nhiêm vụ cho HS

GV cho HS làm bài tập củng cố

Câu 2: 1427

Câu 4: Lý Khánh

Câu 5: Miền Bắc

Câu 6: Nghệ An

**Hoạt động 4. Vận dụng**

**a. Mục tiêu:** Giúp học sinh nắm lại các kiến thức vừa tìm hiểu để vận dụng

**b. Tổ chức thực hiện**

**Bước 1:** GV giao nhiêm vụ cho HS

**Bài tập:** Tìm hiểu thông tin về cuộc Nguyễn Chích.

**Bước 2:** HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ:

**Bước 3:** HS trình bày

**Bước 4:**  GV nhận xét, chuẩn kiến thức.

- Học bài, hoàn thành các bài tập và câu hỏi trong sách giáo khoa

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

**Tuần: 26 Ngày soạn: 12/3/2023**

**Tiết: 76 Ngày dạy: 14/3/2023**

**BÀI 19: KHỞI NGHĨA LAM SƠN (1418-1427) (Tiết 4)**

**I. Mục tiêu**

**1. Kiến thức**:

-Trình bày được một số sự kiện tiêu biểu của cuộc khởi nghĩa Lam Sơn.

- Giải thích được nguyên nhân chính dẫn đến thắng lợi của cuộc khởi nghĩa Lam Sơn.

- Nêu được ý nghĩa của cuộc khởi nghĩa Lam Sơn.

- Đánh giá được vai trò của các nhân vật lịch sử tiêu biểu trong cuộc khởi nghĩa Lam Sơn như : Lê Lợi, Nguyễn Trãi, Nguyễn Chích…

**2. Năng lực**

- Năng lực chung:

+ Năng lực giao tiếp và hợp tác; tự học; giải quyết vấn đề.

- Năng lực chuyên biệt

+ Biết sưu tầm và sử dụng tư liệu lịch sử để hiểu về khởi nghĩa Lam Sơn.

+ Vận dụng hiểu biết về khởi nghĩa Lam Sơn để thuyết trình về chiến lược chiến tranh nhân dân trong lịch sử dân tộc.

**3. Phẩm chất:**

- Tự hào và trân trọng về những giá trị lịch sử của dân tộc, bồi đắp lòng yêu nước.

- Có trách nhiệm giữ gìn, phát huy và quảng bá lịch sử văn hóa Việt Nam.

**II. Thiết bị dạy học và học liệu**

1. **Giáo viên** :

- Giáo án biên soạn theo định hướng phát triển năng lực, Phiếu HS dành cho HS.

- Một số tư liệu có liên quan.

- Tập bản đồ Lịch sử - địa lý 7 (phần lịch sử).

- Máy tính, máy chiếu (nếu có).

**2. Học sinh**

**-** SGK, tranh ảnh liên quan đến bài học.

- Đọc trước sách giáo khoa và hoàn thành các nhiệm vụ được giao.

**III. Tiến trình dạy học**

**Hoạt động 1: Khởi động**

**a. Mục tiêu:** Giúp khơi gợi tính tò mò của HS, tạo tâm thế cho học sinh đi vào tìm hiểu bài mới.

**b. Tổ chức thực hiện**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập.**

GV cho HS nghe bài hát về nhân vật Lê Lai kết hợp hình ảnh và hỏi*: Em hãy cho biết đây là nhân vật lịch sử nào?*

**

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập.**

**-** HS trả lời câu hỏi.

**-** GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động**

**-** GV mời đại diện HS trả lời câu hỏi.

**-** GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.

**Bước 4: Đánh giá, chuẩn kiến thức**

GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, bổ sung, chuyển sang nội dung mới.

**Hoạt động 2. Hình thành kiến thức**

**2. Nguyên nhân thắng lợi và ý nghĩa lịch sử.**

**a. Mục tiêu:** Giải thích được nguyên nhân chính dẫn đến thắng lợi của cuộc khởi nghĩa Lam Sơn.

**b. Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động dạy – học** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ học tập**  ***Nhiệm vụ 1: Nguyên nhân thắng lợi.***  GV yêu cầu HS đọc SGK và trả lời câu hỏi  ? Em hãy trình bày nguyên nhân thắng lợi của cuộc khởi nghĩa Lam Sơn?  , ***Nhiệm vụ 2: Ý nghĩa lịch sử.***  ? Em hãy trình bày ý nghĩa lịch sử của cuộc khởi nghĩa Lam Sơn?  **Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu.  - GV khuyến khích học sinh hợp tác với nhau khi thực khi thực hiện nhiệm vụ học tập.  **Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động**  - HS lần lượt trả lời các câu hỏi  - HS khác nhận xét và bổ sung (nếu có)  Sản phẩm dự kiến  ***Nhiệm vụ 1: Nguyên nhân thắng lợi.***  ? Em hãy trình bày nguyên nhân thắng lợi của cuộc khởi nghĩa Lam Sơn?  Giang  ***Nhiệm vụ 2: Ý nghĩa lịch sử.***  ? Em hãy trình bày ý nghĩa lịch sử của cuộc khởi nghĩa Lam Sơn?  GV cho HS nghe đọc văn Bình Ngô Đại cáo để  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh. | **2.Nguyên nhân thắng lợi và ý nghĩa lịch sử.**  **a. Nguyên nhân thắng lợi.**  - Nhân dân ta có lòng yêu nước, ý chí bất khuất, quyết tâm giành lại độc lập tự do.  - Tất cả các tầng lớp nhân dân đều đoàn kết đánh giặc, đoàn kết, ủng hộ nghĩa quân.  - Nhờ có chiến lược, chiến thuật đúng đắn, sáng tạo của bộ chỉ huy, đứng đầu là Lê Lợi, Nguyễn Trãi.  **b. Ý nghĩa lịch sử:**  - Cuộc khởi nghĩa Lam Sơn thắng lợi đã kết thúc 20 năm đô hộ tàn bạo của nhà Minh.  - Mở ra thời kỳ phát triển mới của dân tộc-thời Lê sơ. |

**Hoạt động 3: Luyện tập**

**a. Mục tiêu:** Nhằm củng cố, hệ thống hóa, hoàn thiện kiến thức mới mà HS đã được lĩnh hội ở hoạt động hình thành kiến thức

**b.Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1:** GV giao nhiêm vụ cho HS

GV mời HS tham gia trò chơi Vòng quay may mắn

**Câu 1:** **Lê Lợi dựng cờ khởi nghĩa ở đâu?**

A. Nam Sơn

B. Lam Sơn

C. Tây Sơn

D. Đông Sơn

**Câu 2**: **Nghĩa quân Lam Sơn 3 lần rút lên núi, vậy ngọn núi đó có tên là gì?**

A. Chí Linh

B. Khôi Huyện

C. Dựng Tú

D. Chí Ninh

**Câu 3:** **Cuối năm 1421, quân Minh huy động bao nhiêu lính mở cuộc vây quét căn cứ của nghĩa quân Lam Sơn?**

A. 9 vạn

B. 10 vạn

C. 11 vạn

D. 12 vạn

**Câu 4:** **Ai đã giải vây cho Lê Lợi và nghĩa quân khi bị quân Minh bao vây ở núi Chí Linh lần thứ 1?**

A. Nguyễn Chính

B. Đinh Liệt

C. Nguyễn Trãi

B. Đinh Liệt

D. Lê Lai

**Câu 5:** **Lê Lợi dựng cờ khởi nghĩa vào thời gian nào?**

A. 1418

B. 1428

C. 1417

D. 1416

**Câu 6**: **Khi Liễu Thăng hùng hổ dẫn quân ào ạt tiến vào biên giới nước ta, chúng đã bị nghĩa quân phục kích và giết ở đâu?**

A. Ở Đông Quan

B. Ở Vân Nam

C. Ở Chi Lăng

D. Ở Nam Quan

**B2: Thực hiện nhiệm vụ**

- HS xác định yêu cầu của GV

- GV hướng dẫn cho HS trả lời câu hỏi

**B3: Báo cáo kết quả hoạt động**

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi.

- HS trình bày, theo dõi, nhận xét, đánh giá và bổ sung cho bài của bạn (nếu cần).

**B4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét bài làm của HS.

Dự kiến sản phẩm

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu hỏi | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 |
| Đáp án | B | A | B | D | A | C |

**Hoạt động 4. Vận dụng**

**a. Mục tiêu:** Giúp học sinh nắm lại các kiến thức vừa tìm hiểu để vận dụng

**b. Tổ chức thực hiện**

**Bước 1:** GV giao nhiêm vụ cho HS

**Bài tập:** Viết đoạn văn ngắn 5 -10 dòngPhân tích nguyên nhân thắng lợi của khởi nghĩa Lam Sơn.

**Bước 2:** HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ:

**Bước 3:** HS trình bày

**Bước 4:**  GV nhận xét, chuẩn kiến thức.

- Học bài, hoàn thành các bài tập và câu hỏi trong sách giáo khoa

**Tuần: 26 Ngày soạn: 14/3/2023**

**Tiết: 77, 79 Ngày dạy: 16/3/2023**

**BÀI TẬP LỊCH SỬ, ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ**

**I. MỤC TIÊU .**

**1. Về kiến thức**

Sau khi học xong bài học này, học sinh sẽ:

- Đánh giá sơ lược quá trình học tập của các em ở chương 4, 5.

- Giúp học sinh hệ thống các kiến thức đã học ở chương 4, 5:

+ So sánh tổ chức nhà nước thời Lý có điểm gì khác so với thời Đinh - Tiền Lê. Qua đó chứng tỏ điều gì về tổ chức nhà nước thời Lý.Vai trò của Lý Thường Kiệt trong cuộc kháng chiến chống Tống. Bài học từ cuộc kháng chiến chống Tống của nhà Lý cho công cuộc bảo vệ Tổ quốc hiện nay.

+ Ý nghĩa của việc Ngô Quyền quyết định bỏ chức tiết độ sứ, thiết lập chính quyền độc lập,đánh giá công lao của Ngô Quyền. Ý nghĩa những việc làm của Đinh Bộ Lĩnh. So sánh tổ chức chính quyền thời Đinh và Tiền Lê với thời Ngô.

+ Thống kê về một số thành tựu chính trên các lĩnh vực thời Trần. Hoàn thành bảng theo mẫu về ba lần kháng chiến chống quân xâm lược Mông – Nguyên.

+ Sự kiện tiêu biểu cuộc khởi nghĩa Lam Sơn, nguyên nhân thắng lợi ý nghĩa lịch sử.

**2. Về năng lực**

- Năng lực chung: Năng lực giao tiếp và hợp tác; tự học; giải quyết vấn đề.

- Năng lực chuyên biệt:

+ Tái hiện kiến thức lịch sử, xác định mối quan hệ giữa các sự kiện, hiện tượng lịch sử.

+ Rèn luyện kĩ năng so sánh, phân tích, nhận xét lịch sử.

**+** Khai thác và sử dụng thông tin sách giáo khoa lịch sử dưới sự hướng dẫn của giáo viên.

+ Hệ thống hóa được nội dung kiến thức đã học trong chương 4 và chương 5.

+Vận dụng kiến thức đã học hoàn thành câu hỏi và bài tập.

**3. Về phẩm chất**

**-** Giáo dục tinh thần yêu nước, niềm tự hào dân tộc, kính yêu những con người đã xả thân vì đất nước.

- Trách nhiệm, trung thực, tự chủ, tự tin.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU.**

**1. Thiết bị:**

- Máy tính, máy chiếu hoặc TV

- Phiếu học tập

**2. Học liệu**

+ Giáo án biên soạn theo định hướng phát triển năng lực.

+ Lược đồ cuộc kháng chiến chống Tống.

+ Lược đồ cuộc kháng chiến chống quân Mông – Nguyên lần 1,2,3.

+ Một số tư liệu có liên quan.

+ SGK, SBT sử 7.

**III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC DẠY HỌC.**

**HOẠT ĐỘNG 1: MỞ ĐẦU**

**a. Mục tiêu:**

- Giúp khơi gợi tính tò mò của - Học sinh. Sau đó đưa học sinh vào tìm hiểu nội dung bài học, tạo tâm thế cho học sinh đi vào tìm hiểu bài mới.

**b. Tổ chức thực hiện**

*- Giáo viên hỏi: Theo em nhân vật nào đã có công dẹp loạn 12 sứ quân, thống nhất đất nước và lập ra chính quyền mới trong những năm (966 - 967)?*

- Dựa vào câu trả lời của học sinh. Giáo viên giới thiệu bài mới: Nước ta từ thế kỉ X đến đầu thế kỉ XVI đã trải qua nhiều biến cố lịch sử lớn: Khôi phục nền độc lập, thống nhất đất nước, đấu tranh chống ngoại xâm bảo vệ và xây dựng đất nước đưa nước ta phát triển lên một tầm mới… Chúng ta sẽ cùng ôn lại những trang sử vẻ vang và rất đáng tự hào đó qua bài học hôm nay.

**HOẠT ĐỘNG 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

**1. Đại Việt thời Lý- Trần- Hồ( 1009-1407).**

**1.1 Nhà Lý xây dựng và phát triển đất nước(1009-1225). Cuộc kháng chiến chống quân xâm lược Tống( 1075-1077).**

**a. Mục tiêu:** Giúp học sinh hệ thống lại các nội dung cơ bản của bài học cần đạt được đó là nhà Lý xây dựng và phát triển đất nước(1009-1225). Cuộc kháng chiến chống quân xâm lược Tống( 1075-1077).

**b.** **Tổ chức thực hiện.**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Dự kiến sản phẩm** |
| **\* Giao nhiệm vụ học tập**  **Chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - Học sinh ôn lại bài 11,12 và trả lời các câu hỏi sau:  **Câu 1:** So sánh và cho biết tổ chức nhà nước thời Lý có điểm gì khác so với thời Đinh - Tiền Lê. Qua đó chứng tỏ điều gì về tổ chức nhà nước thời Lý?  **Câu 2:** Vai trò của Lý Thường Kiệt trong cuộc kháng chiến được thể hiện như thế nào?  **Câu 3:** Cuộc kháng chiến chống Tống của nhà Lý đã để lại những bài học gì cho công cuộc bảo vệ Tổ quốc hiện nay?  **\*Thực hiện nhiệm vụ học tập**  - Học sinh đọc SGK và thực hiện yêu cầu. - Giáo viên khuyến khích học sinh hợp tác với nhau khi thực khi thực hiện nhiệm vụ học tập.  **Câu 1:** So sánh và cho biết tổ chức nhà nước thời Lý có điểm gì khác so với thời Đinh - Tiền Lê. Qua đó chứng tỏ điều gì về tổ chức nhà nước thời Lý?  **Câu 2:** Vai trò của Lý Thường Kiệt trong cuộc kháng chiến được thể hiện như thế nào?  **Câu 3:** Cuộc kháng chiến chống Tống của nhà Lý đã để lại những bài học gì cho công cuộc bảo vệ Tổ quốc hiện nay?  **\*Báo cáo thảo luận**  - Học sinh lần lượt trả lời các câu hỏi.  **\*Kết luận , nhận định**  HS phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả của bạn mình.  Giáo viên bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh. | **2.1. Nhà Lý xây dựng và phát triển đất nước(1009-1225). Cuộc kháng chiến chống quân xâm lược Tống( 1075-1077).**  **Câu 1**   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | |  | **Đinh** | **Tiền Lê** | **Lý** | | ***Giống*** | Chính quyền trung ương do vua đứng đầu, nắm mọi quyền hành. | | | | ***Khác*** | Dưới vua có Ban văn, Ban võ, cao tăng.  Ở địa phương: chia thành đạo (châu), giáp, xã. | Dưới vua có thái sư, đại sư và quan lại: quan văn, quan võ.  Ở địa phương: chia thành lộ,phủ (châu), giáp. | Dưới vua có quan văn, quan võ.  Ở địa phương:  - Chia cả nước thành 25 lộ, phủ.  - Dưới có hương, huyện, đơn vị cơ sở là xã. |   -> Tổ chức bộ máy nhà nước ngày càng chặt chẽ, quyền lực của vua càng ngày lớn mạnh.  **Câu 2:** Vai trò của Lý Thường Kiệt trong cuộc kháng chiến:  + Là tổng chỉ huy lãnh đạo cuộc kháng chiến chống quân Tống xâm lược.  + Đưa ra đường lối kháng chiến nhanh chóng, đúng đắn, sáng tạo, giúp quân và dân ta giành được thắng lợi.  + Là người trực tiếp điều binh khiển tướng và quyết định kết thúc chiến tranh bằng biện pháp hoà bình .  => Vai trò to lớn, góp phần quan trọng vào thắng lợi của cuộc kháng chiến.  **Câu 3:** Cuộc kháng chiến chống Tống của nhà Lý đã để lại những bài học cho công cuộc bảo vệ Tổ quốc hiện nay là:  + Luôn nêu cao tinh thần đoàn kết, ý chí mạnh mẽ, quyết tâm chiến đấu chống giặc ngoại xâm.  + Có đường lối kháng chiến đúng đắn, phù hợp với hoàn cảnh, điểm mạnh, điểm yếu của quân và dân ta.  + Luôn giữ thái độ mềm dẻo, khôn khéo để giữ gìn mối quan hệ với các nước nhưng cũng kiên quyết trấn áp những thế lực có mưu đồ xâm lược. |

**1.2. Đại Việt thời Trần(1226-1400). Ba lần kháng chiến chống quân xâm lược Mông- Nguyên.**

**a. Mục tiêu:** Giúp học sinh hệ thống lại các nội dung cơ bản của bài học cần đạt được đó là Đại Việt thời Trần(1226-1400). Ba lần kháng chiến chống quân xâm lược Mông- Nguyên. Nước Đại Ngu thời Hồ(1400-1407).

**b. Tổ chức thực hiện.**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Dự kiến sản phẩm** |
| **\* Giao nhiệm vụ học tập**  - Học sinh xem lại bài 13,14,15 và trả lời các câu hỏi sau:  **Câu 1**: Lập và hoàn thành bảng thống kê về một số thành tựu chính trên các lĩnh vực theo mẫu dưới đây?   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **Lĩnh vực** | **Thành tựu** | **Ý nghĩa** | |  |  |  |   **Câu 2:** Hãy lập và hoàn thành bảng theo mẫu dưới đây về ba lần kháng chiến chống quân xâm lược Mông - Nguyên?   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **Lĩnh vực** | **Thành tựu** | **Ý nghĩa** | |  |  |  |   **Câu 3:** Từ sự thất bại của cuộc kháng chiến chống Minh của nhà Hồ đã để lại bài học kinh nghiệm gì cho công cuộc đấu tranh chống ngoại xâm bảo vệ tổ quốc?  **\* Thực hiện nhiệm vụ**  - Học sinh đọc SGK và thực hiện yêu cầu.  - Giáo viên khuyến khích học sinh hợp tác với nhau khi thực khi thực hiện nhiệm vụ học tập.  **Câu 1**: Lập và hoàn thành bảng thống kê về một số thành tựu chính trên các lĩnh vực theo mẫu dưới đây?   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | **Cuộc kháng chiến** | **Kế hoạch kháng chiến của nhà Trần** | **Những chiến thắng tiêu biểu** | **Kết quả** | |  |  |  |  |   **Câu 2:** Hãy lập và hoàn thành bảng theo mẫu dưới đây về ba lần kháng chiến chống quân xâm lược Mông - Nguyên?   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | **Cuộc kháng chiến** | **Kế hoạch kháng chiến của nhà Trần** | **Những chiến thắng tiêu biểu** | **Kết quả** | |  |  |  |  |   **Câu 3:** Từ sự thất bại của cuộc kháng chiến chống Minh của nhà Hồ đã để lại bài học kinh nghiệm gì cho công cuộc đấu tranh chống ngoại xâm bảo vệ tổ quốc?  **\* Báo cáo thảo luận**  - Học sinh lần lượt trả lời các câu hỏi  **\* Kết luận, nhận định**  - Học sinh phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả của bạn mình.  - Giáo viên bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh. | **2.2. Đại Việt thời Trần(1226-1400). Ba lần kháng chiến chống quân xâm lược Mông- Nguyên.**   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **Lĩnh vực** | **Thành tựu** | **Ý nghĩa** | | **Tư tưởng- Tôn giáo** | - Vị thế của nho giáo ngày càng được nâng cao.  - Phật giáo được vua, quý tộc và nhân dân tôn sùng. Thiền phái Trúc Lâm Yên Tử ra đời do Trần Nhân Tông sáng lập. | - Là quốc giáo, là chuẩn mực đạo đức cho hành vi của con người trong xã hội.  - Góp phần củng cố và phát triển nhà nước phong kiến, xây dựng một nền văn hoá, giáo dục độc lập, tự chủ. | | **Giáo dục** | - Quốc Tử Giám được mở rộng.  - Trường học xuất hiện ở khắp các địa phương.  - Các kì thi Nho học được tổ chức thường xuyên và quy củ hơn. | Sự quan tâm, chú trọng của triều đình đối với việc học tập, thi cử để tuyển chọn người tài ra giúp nước. | | **Khoa học- kĩ thuật** | Sử học: Lê Văn Hưu biên soạn bộ Đại Việt sử ký - bộ sử đầu tiên của nước ta.  - Quân sự: có các tác phẩm như Binh thư yếu lược, Vạn Kiếp tông bí truyên thư của Trần Quốc Toản.  - Y học: thầy thuốc Tuệ Tĩnh - chuyên nghiên cứu và viết sách về cây thuốc nam. | Cho thấy sự phát triển song hành và không ngừng nghỉ của các yếu tố khoa học – kĩ thuật với tiến trình lịch sử. | | **Văn học** | - Văn học chữ Hán và văn học chữ Nôm rất phát triển.  + Văn học chữ Hán: phản ánh âm hưởng hào hùng của cuộc kháng chiến chống giặc ngoại xâm, lòng yêu nước và tự hào dân tộc, ngợi ca cảnh thái bình thịnh trị.  + Văn học chữ Nôm: phản ánh cuộc sống bình dân với những tác giả nổi tiếng như Nguyễn Thuyên, Trần Nhân Tông, Chu Văn An,... | - Thể hiện ý thức dân tộc cao khi sử dụng ngôn ngữ riêng của đất nước mình để sáng tác các tác phẩm văn học.  - Làm cho nền văn học dân tộc ngày càng phát triển phong phú, đa dạng hơn. | | **Nghệ thuật** | Nghệ thuật kiến trúc và điêu khắc thể hiện rõ nét trong các công trình xây dựng: kinh đô Thăng Long, thành Tây Đô,... | Thể hiện và phát huy bản sắc dân tộc, góp phần gìn giữ, lưu truyền cho các thế hệ sau. |   **Câu 2:**   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | **Cuộc kháng chiến** | **Kế hoạch kháng chiến của nhà Trần** | **Những chiến thắng tiêu biểu** | **Kết quả** | | Kháng chiến chống quân Mông Cổ năm 1258. | Thi hành kế sách “vườn không nhà trống”. | Chiến thắng Đông Bộ Đầu. | Kết thúc thắng lợi. | | Cuộc kháng chiến chống quân Nguyên  năm 1285 | Thực hiện kế sách "vườn không nhà trống". | - Phá vỡ kế hoạch hội quân của Toa Đô và Thoát Hoan tại Thiên Trường.  - Phản công giải phóng Thăng Long. | - Giặc rút chạy về nước.  - Kháng chiến kết thúc thắng lợi. | | Cuộc kháng chiến chống quân Nguyên năm 1287-1288 | Tiếp tục kế “vườn không nhà trống”.  - Bố trí trận địa mai phục tại cửa sông Bạch Đằng.  - Thực hiện kế hoả công. | Chiến thắng Bạch Đằng. | Cuộc kháng chiến kết thúc thắng lợi. |   **Câu 3:** Từ sự thất bại của cuộc kháng chiến chống Minh của nhà Hồ đã để lại bài học kinh nghiệm cho công cuộc đấu tranh chống ngoại xâm bảo vệ tổ quốc là: Phải không ngừng củng cố khối đại đoàn kết dân tộc. Cố gắng phát huy sức mạnh toàn dân, dựa vào sức dân trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. |

**1.3. Khởi nghĩa Lam Sơn**

Câu 1: Trình bày được một số sự kiện tiêu biểu của cuộc khởi nghĩa Lam Sơn

Câu 2: Giải thích được nguyên nhân chính dẫn đến thắng lợi của cuộc khởi nghĩa Lam Sơn.

**HOẠT ĐỘNG 3. LUYỆN TẬP**

**a. Mục tiêu**

- Nhằm củng cố, hệ thống hóa, hoàn thiện kiến thức mới mà HS đã được lĩnh hội ở hoạt động hình thành kiến thức.

**b. Tổ chức thực hiện**

GV dùng hệ thống câu hỏi trắc nghiệm khách quan, tự luận và yêu cầu học sinh chọn đáp án đúng (trắc nghiệm).

**Câu 1**: **Công lao to lớn của Ngô Quyền là?**

**A.** Đặt nền móng xây dựng chính quyền độc lập.

B. Thống nhất toàn vẹn lãnh thổ.

C. Chấm dứt loạn 2 sứ quân.

D. Đánh tan quân xâm lược.

**Câu 2: Đinh Tiên Hoàng lên ngôi vua đặt tên nước là gì?Đóng đô ở đâu?**

A. Đại Việt. Ở Hoa Lư. B. Đại Cồ Việt. Ở Hoa Lư.

C. Đại Cồ Việt. Ở Cổ Loa. D. Đại Việt. Ở Đại La.

**Câu 3:Lý Công Uẩn dời đô về Đại La vì?**

A. Đây là quê hương của vua Lý.

B. Đây là vị trí thuận lợi để phát triển đất nước.

C. Đây là vị trí phòng thủ.

D. Được sự nhất trí cao của các quan lại trong triều.

**Câu 4: Lý Thường Kiệt chủ động kết thúc chiến tranh bằng giảng hòa vì?**

A. Do quân ta yếu thế hơn giặc.

B. Thể hiện tinh thần nhân đạo của dân tộc ta.

C. Giữ mối quan hệ bang giao giữa hai nước.

D. Để tranh thủ sự ủng hộ của nhân dân Trung Quốc.

**Câu 5**: **Điểm giống nhau về cơ cấu tổ chức bộ máy quan lại thời Trần với thời Lý?**

A. Nhà nước tổ chức theo chế độ quân chủ tập quyền.

B. Đứng đầu nhà nước là vua và Thái thượng hoàng.

C. Đều có chức Hà đê sứ.

D. Giúp việc cho vua có quan đại thần, quan văn. quan võ.

**Câu 6: Việc nhà Trần khôi phục và phát triển kinh tế có tác dụng như thế nào đối với sự tồn tại và phát triển của đất nước?**

A. Đất nước đổi mới.

B. Quân đội và lực lượng quốc phòng phát triển.

C. Kinh tế nhanh chóng phục hồi, nhân dân tin tưởng vào nhà nước thời Trần.

D. Làm giàu cho vua, quan lại và địa chủ.

Sản phẩm dự kiến:

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu hỏi | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 |
| Đáp án | A | B | B | B | D | C |

**HOẠT ĐỘNG 4. VẬN DỤNG**

**a. Mục tiêu** Giúp học sinh nắm lại các kiến thức vừa tìm hiểu để vận dụng

**b.Tổ chức thực hiện**

? Tìm hiểu thêm từ sách, báo và internet, hãy viết bài giới thiệu (khoảng 7-10) câu về một thành tựu văn hoá Đại Việt thời Trần còn được bảo tồn và phát huy giá trị đến ngày nay.

- Giáo viên giao nhiệm vụ cho học sinh về nhà thực hiện.

* Học sinh làm bài tập đầy đủ, ôn tập theo hướng dẫn của giáo viên. Chuẩn bị tiết sau kiểm tra giữa kì II.

Tuần: 27 Ngày soạn: 23/3/2023

Tiết: 80, 81 Ngày thực hiện: 24/3/2023

**I/ BẢNG MA TRẬN VÀ ĐẶC TẢ**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/**  **chủ đề** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
| **Phân môn Địa lí** | | | | | | | | | | | |
| **1** | **Chương 4.** Châu Mỹ | **Bài 13. Phát kiến ra châu Mỹ Vị trí địa lí, phạm vi và việc** | **Nhận biết**  – Trình bày khái quát về vị trí địa lí, phạm vi châu Mỹ. | 1 |  | 1 |  |  |  |  |  |
| **Bài 14. Thiên nhiên và dân cư, xã hội Bắc Mỹ.** | **Nhận biết**  – Xác định được trên bản đồ một số trung tâm kinh tế quan trọng ở Bắc Mỹ.  **Thông hiểu**  – Trình bày được một trong những đặc điểm của tự nhiên: sự phân hoá của địa hình, khí hậu; sông, hồ; các đới thiên nhiên ở Bắc Mỹ.  – Phân tích được một trong những vấn đề dân cư, xã hội: vấn đề nhập cư và chủng tộc, vấn đề đô thị hoá ở Bắc Mỹ. | 4 |  | 2 |  |  |  |  |  |
| **Bài 15. Phương thức con người khai thác tự nhiên bền vững, một số trung tâm kinh tế của Bắc Mỹ** | **Vận dụng**  – Phân tích được phương thức con người khai thác tự nhiên bền vững ở Bắc Mỹ. |  |  |  |  |  | 1 |  |  |
| **Tổng số câu hỏi** | | |  | **5** |  | **3** |  |  | **1** | **0** | **0** |
| ***Tỉ lệ*** | | |  | ***12,5%*** | | ***7,5%*** | | ***10%*** | | ***0%*** | |
| **Phân môn Lịch sử** | | | | | | | | | | | |
|  | Chương 5: **VIỆT NAM TỪ ĐẦU THẾ KỈ X ĐẾN ĐẦU THẾ KỈ XVI** | **Bài 16.**  **Công cuộc xây dựng đất nước thời Trần (1226 - 1400)** | **Nhận biết**  – Trình bày được những nét chính về tình hình chính trị, kinh tế, xã hội, văn hóa, tôn giáo thời Trần.  **Thông hiểu**  - Nêu được những thành tựu chủ yếu về văn hoá tiêu biểu | 3 | 1 | 2 | 1 |  |  |  |  |
| **Bài 17. Ba lần kháng chiến chống quân xâm lược Mông - Nguyên** | **Vận dụng**  – Phân tích được nguyên nhân thắng lợi của ba lần kháng chiến chống quân xâm lược Mông – Nguyên.  **Vận dụng cao**  – Liên hệ, rút ra được bài học từ thắng lợi của ba lần kháng chiến chống quân xâm lược Mông – Nguyên với những vấn đề của thực tiễn hiện nay |  |  |  |  |  | 1/2  (1,0) |  | 1/2  (1,0) |
| **Bài 18.**  **Nhà Hồ và cuộc kháng chiến chống quân xâm lược Minh (1400 - 1407)** | **Thông hiểu**  – Giới thiệu được một số nội dung chủ yếu trong cải cách của Hồ Quý Ly và  – Mô tả được những nét chính về cuộc kháng chiến chống quân xâm lược nhà Minh  – Giải thích được nguyên nhân thất bại của cuộc kháng chiến chống quân Minh xâm lược. |  |  | 3 |  |  |  |  |  |
| **Tổng số câu hỏi** | | |  | **3** | **1** | **5** | 1 | **0** | **1/2** | **0** | **1/2** |
| ***Tỉ lệ*** | | |  | ***27,5%*** | | ***22,5%*** | | ***10%*** | | ***10%*** | |
| **Tổng hợp chung** | | |  | **40%** | | **30%** | | **20%** | | **10%** | |

**II / ĐỀ KIỂM TRA**

**A/ PHÂN MÔN ĐỊA LÍ (3,0 ĐIỂM)**

**I. Phần Trắc nghiệm (2,0 điểm)**

*Lựa chọn đáp án đúng cho những câu hỏi dưới đây!*

**Câu 1.** **Châu lục nào sau đây còn có tên gọi khác là “Tân thế giới”?**

A. Châu Âu.

B. Châu Mĩ.

C. Châu Úc.

D. Châu Phi.

**Câu 2.**  **Châu Mĩ nằm hoàn toàn ở**

|  |  |
| --- | --- |
| A. nửa cầu Bắc | B. nửa cầu Nam |
| C. bán cầu Đông | D. bán cầu Tây |

**Câu 3.** **Địa hình nào sau đây *không* có ở Bắc Mĩ?**

A. Bán đảo La-bra-đo.

B. Đồng bằng trung tâm.

C. Dãy A-pa-lat.

D. Dãy An-đet.

**Câu 4.** **Nhận định nào sau đây *không* đúng với dãy núi A-pa-lat?**

A. Là một dãy núi đồ sộ.

B. Độ cao tương đối thấp.

C. Là một dãy núi già.

D. Phần phía bắc thấp hơn.

**Câu 5.** **Phía bắc của Bắc Mĩ có khí hậu nào sau đây?**

A. Ôn đới.

B. cực và cận cực.

C. Hoang mạc.

D. Núi cao.

**Câu 6.  Kiểu khí hậu nào dưới đây chiếm diện tích nhỏ nhất ở Bắc Mĩ?**

A. Cận cực.

B. Ôn đới.

C. Cận nhiệt.

D. Nhiệt đới.

**Câu 7.**  **Trung tâm kinh tế quan trọng nào không nằm ở Bắc Mỹ?**

|  |  |
| --- | --- |
| A. Niu-ooc. | B. Oa-sinh-tơn. |
| C. Lôt-an-giơ-let. | D. To-ky-o. |

**Câu 8.** **Việc nhập cư đông vào Bắc Mĩ gây khó khăn cho việc**

A. thu hút nhân tài.

B. giải quyết việc làm.

C. tạo nguồn lao động.

D. phát triển nhân lực.

**II. Phần Tự luận (1,0 điểm)**

**Câu 1 (1,0 điểm).** Phân tích phương thức con người khai thác tài nguyên đất bền vững ở Bắc Mỹ.

**B/ PHÂN MÔN LỊCH SỬ (7,0 ĐIỂM)**

**I. Phần Trắc nghiệm (2,0 điểm)**

*Lựa chọn đáp án đúng cho những câu hỏi dưới đây*

**Câu 1. Ai là người sáng lập ra Thiền phái Trúc Lâm Yên Tử?**

A. Trần Anh Tông.

B. Trần Nhân Tông.

C. Trần Thuận Tông.

D. Trần Thánh Tông.

**Câu 2. Nhà Trần đã thực hiện nhiều biện pháp để phục hồi và phát triển nông nghiệp, ngoại trừ việc**

A. quan tâm đến đê diều, thủy lợi.

B. miễn giảm tii thuế cho nhân dân.

C. khuyến khích nhân dân khai hoang.

D. nghiêm cấm các tôn thất lập điền trang.

**Câu 3. Văn học thời Trần mang đậm tinh thần yêu nước và lòng tự hào dân tộc, vì**

A. nền kinh tế phát triển, tinh thần tự cường của dân tộc dâng cao.

B. nhà nước chú trọng xây dựng và phát triển nền văn hóa dân tộc.

C. đất nước liên tục phải đương đầu và chiến thắng trước các cuộc xâm lược.

D. Đại Việt vươn lên trở thành cường quốc hùng mạnh nhất Đông Nam Á.

**Câu 4. Vị tướng nào đã được vua Trần hai lần cử làm Quốc công tiết chế - tổng chỉ huy các lực lượng kháng chiến chống quân Nguyên?**

A. Trần Thủ Độ.

B. Trần Quốc Tuấn.

C. Trần Khánh Dư.

D. Trần Quang Khải.

**Câu 5. Loại tiền giấy được phát hành dưới thời Hồ có tên là**

A. Thông bảo hội sao.

B. Thái Bình thông bảo.

C. Thuận Thiên thông bảo.

D. Thánh Nguyên thông bảo.

**Câu 6. Cuộc kháng chiến chống quân xâm lược Minh của nước Đại Ngu (1406 - 1407) thất bại chủ yếu là do: nhà Hồ**

A. không có tướng lĩnh tài giỏi.

B. không có thành lũy kiên cố.

C. không có vũ khí tốt, quân đội mạnh.

D. không xây dựng được khối đoàn kết dân tộc.

**Câu 7. Bộ luật của Đại Việt được ban hành dưới thời Trần có tên là**

A. Quốc triều hình luật.

B. Hoàng Việt luật lệ.

C. Luật Hồng Đức.

D. Luật Gia Long.

**Câu 8. Cuộc cải cách của Hồ Qúy Ly thất bại chủ yếu do**

A. sự uy hiếp của nhà Minh.

B. tài chính đất nước trống rỗng.

C. sự chống đối của quý tộc Trần.

D. không được sự ủng hộ của nhân dân.

**II. Phần Tự luận (5,0 điểm)**

**Câu 1 (2,0 điểm)**:

**a.**Phân  tích nguyên nhân thắng lợi của ba lần kháng chiến chống quân xâm lược Mông - Nguyên.

**b.**Ba lần chiến thắng quân xâm lược Mông - Nguyên đã để lại nhiều bài học lịch sử quý giá. Theo em, bài học nào là quan trọng nhất? Vì sao?

**Câu 2 (1,0 điểm)**: Hãy mô tả sự thành lập nhà Trần.

**Câu 3 (2,0 điểm)**:Sự phát triển của dòng văn học chữ Nôm thời Trần có ý nghĩa như thế nào?

**II/ HƯỚNG DẪN TRẢ LỜI**

**A/ PHÂN MÔN ĐỊA LÍ (3,0 ĐIỂM)**

**I. Phần Trắc nghiệm (2,0 điểm)**

*Mỗi đáp án đúng được 0.25 điểm*

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** |
| **Đáp án** | B | D | D | A | B | D | D | B |

**II. Phần Tự luận (1,0 điểm)**

**Câu 1 (1,0 điểm):**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Hướng dẫn chấm** | **Điểm** |
| 1 | - “nông nghiệp xanh” và việc ứng dụng khoa học kỹ thuật được các quốc gia Bắc Mỹ đẩy nhanh phát triển, đem lại năng suất cao và bảo vệ tài nguyên đất.  - Đa canh và luân canh, bảo vệ tài nguyên đất, kết hợp chăn nuôi, trồng trọt và sản xuất nông lâm kết hợp | 0.5  0.5 |

**B/ PHÂN MÔN LỊCH SỬ (7,0 ĐIỂM)**

**I. Phần Trắc nghiệm (2,0 điểm)**

*Mỗi đáp án đúng được 0.25 điểm*

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 |
| Đáp Án | B | D | C | B | A | D | A | C |

**II. Phần Tự luận (5,0 điểm)**

**Câu 1 (2,0 điểm):**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Hướng dẫn chấm** | **Điểm** |
| **1** | **a)**Nguyên nhân thắng lợi của 3 lần kháng chiến chống Mông - Nguyên:  + Lòng yêu nước, tinh thần đoàn kết, ý chí độc lập tự chủ và quyết tâm đánh giặc của quân dân Đại Việt. 0,25đ  + Nhà Trần đã đề ra kế hoạch đánh giặc đúng đắn và sáng tạo: chủ động chuẩn bị kháng chiến, tránh chỗ mạnh, đánh chỗ yếu…  + Các cuộc kháng chiến của quân dân nhà Trần đặt dưới sự lãnh đạo, chỉ huy tài ba của vua Trần Thái Tông, Thượng hoàng Trần Thánh Tông, vua Trần Nhân Tông và các danh tướng như: Trần Thủ Độ, Trần Quốc Tuấn, Trần Quang Khải…  + Quân Mông - Nguyên khi tiến quân xâm lược Đại Việt không quen thuộc địa hình, khí hậu, khó phát huy được sở trường tấn công…  **b)**  + Bài học quan trọng nhất là: phát huy sức mạnh đoàn kết của toàn dân tộc trong cuộc đấu tranh chống ngoại xâm.  + Vì: nếu không có sự đoàn kết chiến đấu và ủng hộ của nhân dân, cuộc kháng chiến chống ngoại xâm khó có thể giành thắng lợi (ví dụ: cuộc kháng chiến chống quân Minh xâm lược của nhà Hồ đã thất bại vì không phát huy được sức mạnh đoàn kết toàn dân tộc). | 0.25  0.25  0.25  0.25  0.5  0.5 |
| **2** | - Cuối thế kỉ XII, nhà Lý suy yếu, Các thế lực phong kiến nổi dậy chống lại triều đình.  - Nhà Lý phải dựa vào thế lực họ Trần để chống lại các lực lượng nổi loạn.  - Năm 1226, vua Lý Chiêu Hoàng phải nhường ngôi cho Trần Cảnh, nhà Trần được thành lập. | 0.25  0.25  0.5 |
| **3** | Sự phát triển của dòng văn học chữ Nôm thời Trần có ý nghĩa như thế nào?  + Hệ thống hóa tư tưởng thành nhân sinh quan và triết lý Việt, thì đóng góp của đời Trần rất quan trọng trong việc phát huy một nền văn hóa thuần túy Việt Nam.  + Người Việt đã bắt đầu phát huy một nền văn hóa đầy tự tin và ý thức độc lập, vượt lên khỏi ảnh hưởng sâu đậm của Trung Quốc. | 1  1 |

**Tuần: 27, 28, 29, 30 Ngày soạn: 22/3/2023**

**Tiết: 82, 85, 88, 91 Ngày dạy: 23/3/2023**

**1/4/2023**

**8/4/2023**

**15/4/2023**

**Bài 20**

**ĐẠI VIỆT THỜI LÊ SƠ**

(4 tiết)

**I. MỤC TIÊU** (Học xong bài học, học sinh sẽ đạt được)

***1. Về kiến thức:***

- Mô tả được sự thành lập nhà Lê Sơ.

- Nhận biết được tình hình kinh tế thời Lê Sơ.

- Giới thiệu được sự phát triển văn hóa, giáo dục và một số danh nhân văn hóa tiêu biểu thời Lê Sơ.

***2. Về năng lực:***

* Biết sưu tầm và sử dụng tư liệu lịch sử để tìm hiểu về Vương triều Lê Sơ
* Vận dụng những hiểu biết về những thành tựu của Vương triều Lê Sơ để giới thiệu đất nước, con người Việt Nam.

***3. Về phẩm chất:***

- Tự hào về truyền thống lịch sử dân tộc, có ý thức trách nhiệm với cộng đồng.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

- SGK, SGV.

- Một số video, tranh ảnh liên quan đến nội dung bài học.

- Máy chiếu, máy tính

- Giấy A1 hoặc bảng phụ để HS làm việc nhóm.

- Phiếu học tập.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**Hoạt động 1: XÁC ĐỊNH VẤN ĐỀ**

|  |
| --- |
| **a) Mục tiêu**: Giúp HS  - Kết nối kiến thức từ cuộc sống vào nội dung bài học.  - Xác định được vấn đề chính của nội dung bài học.  **b) Nội dung**:  **GV:** Chia nhóm lớp và giao nhiệm vụ.  **HS** quan sát hình ảnh, làm việc nhóm để trả lời câu hỏi của GV  **c) Sản phẩm:** - HS mô tả được các nét cơ bản của hình rồng thời Lê Sơ.  **d) Tổ chức thực hiện:**  **B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**  - Gv chiếu hình đôi rồng đá ở điện Kính Thiên và đặt câu hỏi:  A picture containing ground, outdoor, building, stone  Description automatically generated  ? Em hãy quan sát và mô tả lại hình rồng thời Lê sơ .  ? Em có nhận xét gì về kĩ thuật điêu khắc đá ở thời Lê Sơ?  **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  **GV**: Hướng dẫn HS quan sát, phân tích hình ảnh và trả lời câu hỏi.  **HS:** Quan sát, phân tích hình ảnh và ghi kết quả thảo luận ra phiếu học tập.  **B3: Báo cáo thảo luận**  **GV**:  - Yêu cầu đại diện của một vài nhóm lên trình bày sản phẩm.  - Hướng dẫn HS báo cáo (nếu các em còn gặp khó khăn).  **HS**:  - Đại diện báo cáo sản phẩm nhóm  - HS còn lại theo dõi, nhận xét, bổ sung cho nhóm bạn (nếu cần).  **B4: Kết luận, nhận định (GV)**  - Nhận xét (hoạt động nhóm của HS và sản phẩm), chốt kiến thức, chuyển dẫn vào hoạt động hình thành kiến thức mới.  - Viết tên bài, nêu mục tiêu chung của bài và dẫn vào HĐ tiếp theo. |

**HĐ 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **1. Sự thành lập Vương triều Lê Sơ** | | |
| **a) Mục tiêu**: Giúp HS mô tả được sự thành lập nhà Lê Sơ về: sự ra đời, tổ chức nhà nước, quân đội, luật pháp.  **b) Nội dung**: GV đặt câu hỏi, HS trả lời câu hỏi của GV.  **c) Sản phẩm**: Câu trả lời đúng của HS.  **d) Tổ chức thực hiện** | | |
| **HĐ của thầy và trò** | **Sản phẩm dự kiến** | |
| **B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**  1,Em hãy dựa vào nội dung mục 1 SGK hoàn thành phiếu học tập sau trong thời gian 5p (Làm việc cá nhân)   |  |  | | --- | --- | |  |  | | 1.Nhà Lê Sơ được thành lập vào năm: |  | | 2.Quốc hiệu là: |  | | 3.Kinh đô đóng ở |  | | 4.Đứng đầu nhà nước là |  | | 5.Cả nước được chia thành các |  | | 6. Quân đội bao gồm |  | | 7. Quân được tổ chức theo lối |  | | 8. Ban hành bộ luật |  | | 9. Đến năm 1471 lãnh thổ Đại Việt được mở rộng tới |  |   2, Trao đổi với bạn bên cạnh để rút ra điểm giống nhau và khác nhau về tổ chức nhà nước, luật pháp của Đại Việt thời Lê Sơ với thời nhà Trần?  3. Tư liệu 1 và nội dung SGK đã thể hiện quyết tâm bảo vệ chủ quyền lãnh thổ của nhà Lê Sơ như thế nào?  **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  **GV** hướng dẫn HS trả lời  **HS:**  - Đọc, nghiên cứu nội dung trong SGK để hoàn thành phiếu học tập.  - Thảo luận với bạn, nhớ lại kiến thức bài trước để trả lời câu hỏi.  **B3: Báo cáo, thảo luận**  **GV** yêu cầu HS trả lời.  **HS** trả lời câu hỏi của GV.  **B4: Kết luận, nhận định (GV)**  Nhận xét câu trả lời của HS và và chốt kiến thức lên màn hình. | **1. Sự thành lập Vương triều Lê Sơ**  - *Năm 1428 Lê Lợi lên ngôi hoàng đế lấy quốc hiệu là Đại Việt, đóng đô ở Thăng Long*  *- Hoàng đế nắm mọi quyền hành, là tổng chỉ huy quân đội*  *- Đất nước chia thành các đạo, dưới đạo là các phủ, xã*  *-Quân đội được tổ chức theo chính sách ngụ binh ư nông.*  *Luật pháp được coi trọng, ban hành Quốc triều hình luật với nhiều nội dung tiến bộ*  *-Coi trọng việc bảo vệ lãnh thổ* | |
|  | | |
| **2. Tình hình kinh tế, xã hội** | | |
| **a) Mục tiêu**: HS trình bày được những nét chính về tình hình kinh tế, xã hội của Đại Việt thời Lê Sơ.  **b) Nội dung**:  - GV sử dụng KT dạy học dự án để tổ chức cho HS khai thác đơn vị kiến thức.  - HS suy nghĩ cá nhân, làm việc nhóm và hoàn thiện nhiệm vụ.  **c) Sản phẩm**: Sơ đồ tư duy tóm tắt hoạt động kinh tế thời Lê Sơ, câu trả lời đúng của HS.  **d) Tổ chức thực hiện** | | |
| **HĐ của thầy và trò** | | **Sản phẩm dự kiến** |
| **B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**  - Chia nhóm và giao nhiệm vụ: (giao từ tiết trước)  ? Nghiên cứu nội dung mục 2 SGK trang 85, 86 và vẽ sơ đồ tư duy tóm tắt hoạt động kinh tế thời Lê Sơ? ( HS làm việc ở nhà)  ? Em có ấn tượng với thành tựu kinh tế nào nhất? Lí giải sự lựa chọn của em?  ? Nhận xét về kinh tế Đại Việt thời Lê Sơ so với thời Trần?  ? Xã hội Đại Việt thời Lê Sơ gồm những tầng lớp nào? Nêu địa vị, vai trò của từng tầng lớp trong xã hội?  **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  **HS** suy nghĩ cá nhân và thảo luận nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.  **GV** hướng dẫn, hỗ trợ các em thảo luận nhóm (nếu cần).  **B3: Báo cáo, thảo luận**  **GV***:*  - Yêu cầu đại diện nhóm lên trình bày sp của nhóm, HS trả lời.  - Hướng dẫn HS trình bày, nhận xét (nếu cần).  **HS**:  - Đại diện nhóm lên trình bày  - Trả lời câu hỏi của GV.  - Đại diện nhóm trình bày sản phẩm của nhóm.  - HS các nhóm còn lại quan sát, theo dõi nhóm bạn trình bày và bổ sung cho nhóm bạn (nếu cần).  **B4: Kết luận, nhận định (GV)**  - Nhận xét về thái độ học tập & sản phẩm học tập của HS.  - Chuyển dẫn sang phần luyện tập. | | **2. Tình hình kinh tế, xã hội**  a.Kinh tế  => Kinh tế phục hồi nhanh, ổn định, phát triển hưng thịnh  b. Xã hội  - Gồm:  + Tầng lớp quý tộc có nhiều đặc quyền đặc lợi  + Nông dân: chiếm số đông, được chia ruộng công,phải nộp thuế và các nghĩa vụ khác  + Thợ thủ công và thương nhân: không được coi trọng  + Nô tì có xu hướng giảm |

|  |  |
| --- | --- |
| **3. Phát triển văn hóa - giáo dục** | |
| **a) Mục tiêu**: Giúp HS nắm được những thành tựu văn hóa – giáo dục tiêu biểu thời Lê Sơ.  **b) Nội dung**:  - GV yêu cầu học sinh nghiên cứu nội dung SGK và điền vào phiếu học tập, trả lời các câu hỏi của giáo viên.  - HS suy nghĩ cá nhân, làm việc nhóm và hoàn thiện nhiệm vụ.  **c) Sản phẩm**: Bản thống kê các thành tựu văn hóa tiêu biểu thời Lê Sơ, câu trả lời đúng của HS.  **d) Tổ chức thực hiện** | |
| **HĐ của thầy và trò** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**  - Chia nhóm và giao nhiệm vụ:  ? Nghiên cứu nội dung mục 3 SGK và hoàn thành phiếu học tập sau trong 5p   |  |  | | --- | --- | | Lĩnh vực | Thành tựu tiêu biểu | | Tôn giáo |  | | Văn học |  | | Sử học |  | | Toán học |  | | Kiến trúc – điêu khắc |  | | Y học |  |   ? Nhận xét về các thành tựu văn hóa thời Lê Sơ so với thời Trần? Giải thích nguyên nhân?  ? Ở thời Lê Sơ tình hình giáo dục , thi cử ở nước ta phát triển như thế nào?  ? Khai thác tư liệu 2 và thông tin SGK, hãy cho biết vì sao nhà Lê Sơ chú trọng phát triển giáo dục, khoa cử?  **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  **HS** suy nghĩ cá nhân và thảo luận nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.  **GV** hướng dẫn, hỗ trợ các em thảo luận nhóm (nếu cần).  **B3: Báo cáo, thảo luận**  **GV***:*  - Yêu cầu HS trả lời.  - Hướng dẫn HS trình bày, nhận xét (nếu cần).  - Cho HS xem tư liệu về giáo dục thời Lê Sơ  **HS**:  - Đại diện nhóm lên trình bày  - Trả lời câu hỏi của GV.  - Đại diện nhóm trình bày sản phẩm của nhóm.  - HS các nhóm còn lại quan sát, theo dõi nhóm bạn trình bày và bổ sung cho nhóm bạn (nếu cần).  **B4: Kết luận, nhận định (GV)**  - Nhận xét về thái độ học tập & sản phẩm học tập của HS.  - Chuyển dẫn sang phần luyện tập. | **3. Phát triển văn hóa - giáo dục**  -> Văn hóa đạt được nhiều thành tựu  - Giáo dục rất phát triển:  + Dựng lại Quốc Tử Giám, lập nhiều trường học, tổ chức đều các khoa thi  + Nội dung học tập, thi cử: đạo nho  +tổ chức được 26 khoa thi tiến sĩ, lấy đỗ 989 tiến sĩ và 20 trạng nguyên |

|  |  |
| --- | --- |
| **4. Một số danh nhân văn hóa tiêu biểu** | |
| **a) Mục tiêu**: HS biết, hiểu được thân thế, sự nghiệp của một số danh nhân văn hóa tiêu biểu thời Lê Sơ.  **b) Nội dung**:  - GV sử dụng KT dạy học dự án để tổ chức cho HS khai thác đơn vị kiến thức.  - HS suy nghĩ cá nhân, làm việc nhóm và hoàn thiện nhiệm vụ.  **c) Sản phẩm**: Hs kể lại những câu chuyện về con người, thân thế, sự nghiệp của một số danh nhân văn hóa tiêu biểu thời Lê Sơ,  **d) Tổ chức thực hiện** | |
| **HĐ của thầy và trò** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**  ? Nghiên cứu nội dung mục 4 SGK và tra cứu mạng internet để hoàn thành phiếu học tập sau:  (giao từ tiết trước)   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | Số TT | Tên các danh nhân | Lĩnh vực đóng góp | Tác phẩm/ Câu nói/ sự kiện nổi bật của các danh nhân | | 1, |  |  |  | | 2. |  |  |  | | 3. |  |  |  | | 4. |  |  |  |   -Gv t/c cho hs tham gia trò chơi: **Ông là ai?**  **1.Nguyễn Trãi**  **-** Ông là người được UNESCO công nhận là danh nhân văn hóa thế giới?  - Năm 1442 bị khép vào tội “ tru di tam tộc”  - Ông tham gia k/n Lam Sơn  - Hiệu là Ức Trai  2.Lê Thánh Tông  -  Ông là chủ soái Hội Tao đàn  - Tên thật là Lê Tư Thành  - Là người đưa triều Lê sơ phát triển tới đỉnh cao về nhiều mặt  - Là người tiến hành nhiều cải cách về chính trị, quân sự, kinh tế, giáo dục, văn hóa  **3. Lương Thế Vinh**  - Ông đỗ trạng nguyên năm 1464?  - Là một nhà giáo dục giỏi  - Là tác giả của cuốn Đại hình toán pháp – cuốn sách giáo khoa toán đầu tiên của nước ta  **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  **HS** nghiên cứu SGK, tư liệu, tư liệu từ Internet để hoàn thành phiếu học tập và tham gia trò chơi: **Ông là ai?**  **GV** cung cấp tư liệu,hướng dẫn hs tìm tư liệu trên mạng Internet (nếu cần).  **B3: Báo cáo, thảo luận**  **GV***:*  - Yêu cầu HS trả lời.  - Hướng dẫn HS trình bày, nhận xét (nếu cần).  - Điều hành trò chơi Ông là ai?  **HS**:  - HS lên trình bày phiếu học  - Tham gia trò chơi : Ông là ai  bày và bổ sung cho nhóm bạn (nếu cần).  **B4: Kết luận, nhận định (GV)**  - Nhận xét về thái độ học tập & sản phẩm học tập của HS.  - Chuyển dẫn sang phần luyện tập. | **4. Một số danh nhân văn hóa tiêu biểu**  a. Nguyễn Trãi  b. Lê thánh Tông  c. Lương Thế Vinh  d. Ngô Sỹ Liêm |

**HĐ 3: LUYỆN TẬP**

**a) Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức của bài học vào việc làm bài tập cụ thể

**b) Nội dung:** HS suy nghĩ cá nhân làm bài tập của GV giao

**c) Sản phẩm:** Phiếu học tập hoàn chỉnh của học sinh, câu trả lời của họ sinh

**d) Tổ chức thực hiện**

**B1: Chuyển giao nhiệm vụ**: Giáo viên giao bài tập cho HS

Bài 1: Em hãy cho biết các vua nhà Lê sơ đã có biện pháp gì để bảo vệ và khẳng định chủ quyền lãnh thổ, lãnh hải của Đại Việt.

Bài 2: Viết một bài giới thiệu ngắn về 1 danh nhân văn hóa tiêu biểu thời Lê sơ mà em thích.

**B2: Thực hiện nhiệm vụ**

- HS xác định yêu cầu của đề bài và suy nghĩ cá nhân để làm bài tập

- GV hướng dẫn cho HS tìm hiểu đề và làm bài tập

**B3: Báo cáo, thảo luận**

- GV yêu cầu HS trình bày sản phẩm của mình.

- HS trình bày, theo dõi, nhận xét, đánh giá và bổ sung cho bài của bạn (nếu cần).

**B4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét bài làm của HS.

**HĐ 4: VẬN DỤNG**

**a) Mục tiêu:** Củng cố và mở rộng kiến thức nội dung của bài học cho HS

**b) Nội dung:** GV giao nhiệm vụ, HS thực hiện nhiệm vụ.

**c) Sản phẩm:** Sơ đồ tư duy về Đại Việt thời Lê Sơ (1428 -1527)

**d) Tổ chức thực hiện**

**B1: Chuyển giao nhiệm vụ**: (GV giao bài tập)

Bài tập: Hãy vẽ sơ đồ tư duy về Đại Việt thời Lê Sơ (1428 -1527)

**B2: Thực hiện nhiệm vụ**

- GV hướng dẫn các em tìm hiểu yêu cầu của đề.

- HS đọc và xác định yêu cầu của bài tập.

**B3: Báo cáo, thảo luận**

- GV hướng dẫn các em cách nộp sản phẩm cho GV sau khi hoàn thành.

- HS làm bài tập ra giấy và nộp lại cho GV vào tiết học sau

**B4: Kết luận, nhận định (GV)**

- Nhận xét ý thức làm bài của HS, nhắc nhở những HS không nộp bài hoặc nộp bài không đúng qui định (nếu có).

- Dặn dò HS những nội dung cần học ở nhà và chuẩn bị cho bài học sau.

**Bài 21**

**VÙNG ĐẤT PHÍA NAM TỪ ĐẦU THẾ KỈ X ĐẾN ĐẦU THẾ KỈ XVI**

(… tiết)

|  |  |
| --- | --- |
| LỊCH SỬ CHAMPA - Lãnh Thổ Nhỏ Dần Và Biến Mất Qua Các Thời Kỳ...  thap duong long - thap cham binh dinh noi tieng - Quy Nhơn Tourist | Xác định lại ranh giới Đại Việt- Champa qua các thời kỳ | Nghiên Cứu Lịch Sử |

**I. MỤC TIÊU**

***1. Về năng lực:***

*\* Năng lực chung*

Thực hiện bài học này sẽ góp phần hình thành và phát triển một số thành tố năng lực của học sinh như sau:

*- Năng lực tự chủ và tự học:* Tìm kiếm thông tin, đọc SGK, quan sát tranh ảnh để tìm hiểu về vùng đất phía Nam từ đầu TK X đến đầu TK XVI

*- Năng lực giao tiếp và hợp tác:* Thảo luận nhóm để hoàn thành phiếu học tập

*- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:* Đề xuất giải pháp và đánh giá các giải pháp của bạn

*\* Năng lực chuyên biệt*

Bước đầu rèn luyện các năng lực lịch sử: tìm hiểu LS; nhận thức và tư duy LS; vận dụng bài học lịch sử vào thực tiễn. Cụ thể:

- Biết sưu tầm, khai thác tư liệu, kênh hình trong học tập lịch sử, rèn luyện năng lực tìm hiểu lịch sử

- Biết trình bày, suy luận, phản biện, tranh luận vế một vấn để lịch sử, rèn luyện năng lực nhận thức và tư duy lịch sử

- Nêu được những diễn biến cơ bản về chính trị, kinh tế, văn hoá của vùng đất phía Nam từ đầu thế kỉ X đến đầu thế ki XVI.

- Tìm kiếm, sưu tầm được tư liệu để phục vụ cho bài học và thực hiện các hoạt động thực hành, vận dụng.

***2. Về phẩm chất:***

- Bổi dưỡng tinh thần quý trọng, có ý thức bảo vệ đối với những thành tựu và di sản văn hoá của Chăm-pa, của cư dân sinh sống ở vùng đất Nam Bộ từ thế kỉ X đến đầu thế kỉ XVI để lại.

- Tôn trọng sự đa dạng về văn hoá của các dân tộc trong cộng đồng các dân tộc Việt Nam.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

- Giáo án biên soạn theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực cho HS.

- Một số video, tranh ảnh liên quan đến nội dung bài học:

+ Lược đồ Vương quốc Chăm-pa từ thế kỉ X đến thế kỉ XVI

+ Video về lãnh thổ Đại Việt, Chăm-pa từ thế kỉ X đến thế kỉ XVI

+ Video về vùng Nam Bộ từ thế kỉ I đến thế kỉ XVI

+ Tranh ảnh về thành tựu văn hoá Chăm-pa, vùng đất Nam Bộ từ đầu thế kỉ X đến đầu thế kỉ XVI

- Máy chiếu, máy tính

- Giấy A1 hoặc bảng phụ để HS làm việc nhóm.

- Phiếu học tập.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**Hoạt động 1: MỞ ĐẦU**

|  |
| --- |
| **a) Mục tiêu**:  - Tạo sự tò mò, ham học hỏi và lòng khao khát muốn tìm hiểu những điều ở hoạt động hình thành kiến thức mới của bài học; tạo không khí hứng khởi để HS bắt đầu một tiết học mới.  **b) Tổ chức thực hiện:**  - GV tổ chức trò chơi Lật mảnh ghép  - HS hoạt động cá nhân, trả lời các câu hỏi để lật mở các mảnh ghép, tìm ra bức hình ẩn giấu phía sau.  + Câu 1: Từ khoảng thế kỉ VII TCN đến những thế kỉ đầu Công nguyên, trên lãnh thổ Việt Nam đã hình thành các quốc gia sơ kì nào?  (Văn Lang, sau đó là Âu Lạc, Chăm-pa, Phù Nam)  + Câu 2: Địa bàn chủ yếu của nhà nước Văn Lang là khu vực nào?  (Khu vực Bắc Bộ và Bắc Trung Bộ)  + Câu 3: Tôn giáo chiếm địa vị độc tôn thời Lê sơ?  (Nho giáo)  + Câu 4: Kể tên các danh nhân văn hoá tiêu biểu thời Lê sơ?  (Nguyễn Trãi, Lê Thánh Tông, Lương Thế Vinh, Ngô Sĩ Liên)    Tiếp đó HS đọc nhanh kênh chữ, quan sát kênh hình giới thiệu về cụm tháp Dương Long và trả lời câu hỏi:  1. Trong giai đoạn từ đầu thế kỉ X đến đầu thế kỉ XVI, vùng đất phía Nam của Đại Việt bao gồm những phần lãnh thổ nào thuộc Việt Nam hiện nay?  *2. Kênh hình gợi cho em suy nghĩ gì về vùng đất phía Nam Việt Nam từ thế kỉ X đến đầu thế kỉ XVI?*  - HS quan sát hình ảnh, có thể trao đổi với bạn cùng bàn để trả lời  - GV gọi đại diện 2-3 HS trình bày kết quả của mình, các HS khác nhận xét, bổ sung  - Trên cơ sở trả lời của HS, GV nêu ra vấn đề để định hướng nhận thức của HS và kết nối vào bài: *Từ đầu thế kỉ X đến thế kỉ XVI, vương quốc Chăm-pa và vùng đất Nam Bộ tiếp tục phát triển theo tiến trình lịch sử riêng, sau đó từng bước hội nhập vào dòng chảy lịch sử - văn hóa Việt Nam thống nhất.* |

**Hoạt động 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

|  |
| --- |
| **1. Diễn biến cơ bản về chính trị của vùng đất phía Nam từ đầu thế kỉ X đến đầu thế kỉ XVI** |
| **a) Mục tiêu**: Nêu được những diễn biến cơ bản về chính trị của vùng đất phía Nam từ đầu thế kỉ X đến đầu thế kỉ XVI.  **b) Tổ chức thực hiện** |
| **B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**  - HS xem video, đọc thông tin trong SGK trang 93, hoạt động cặp đôi hoàn thành phiếu học tập:  a. Chăm-pa   |  |  | | --- | --- | | Thời gian | Sự kiện chính trị tiêu biểu | |  |  | |  |  | |  |  |   b. Vùng đất Nam Bộ   |  |  | | --- | --- | | Thời gian | Sự kiện chính trị tiêu biểu | |  |  | |  |  | |  |  |   ***Dự kiến sản phẩm:***  a. Chăm-pa   |  |  | | --- | --- | | Thời gian | Sự kiện chính trị tiêu biểu | | Từ đầu thế kỉ X đến đầu thế kỉ XVI | Thường xuyên xảy ra chiến tranh với 2 nước Đại Việt và Cam-pu-chia | | Cuối thế kỉ XIII | Chăm-pa và Đại Việt thiết lập mối quan hệ hoà hiếu | | Nửa sau thế kỉ XIV đến cuối thế kỉ XV | Xung đột giữa Chăm-pa và Đại Việt lại tái diễn |   b. Vùng đất Nam Bộ   |  |  | | --- | --- | | Thời gian | Sự kiện chính trị tiêu biểu | | Thế kỉ VII | Phù Nam bị Chân Lạp xâm chiếm, vùng đất Nam Bộ thuộc quyền cai quản của Chân Lạp | | Những thế kỉ sau đó | Chân Lạp không quản lí được vùng đất Nam Bộ. Nam Bộ bị bỏ hoang từ thuở đó | | Cuối thế kỉ XVI | Có sự xuất hiện và khai phá của người Việt |   - Sau khi hoàn thành bảng, HS tiếp tục hoạt động cá nhân và trả lời câu hỏi:  *1. Dựa vào phiếu học tập vừa hoàn thành, nhận xét khát quát về mối quan hệ của Chăm-pa và Đại Việt qua các thời kì?*  (+ Từ TK X đến TK XIII chiến tranh, xung đột.  + Từ cuối TK XIII đến đầu TK XIV quan hệ hoà hiếu.  + Nửa sau TK XIV đến đầu TK XVI chiến tranh, xung đột lại tái diễn  -> đan xen giữa xung đột và hoà hiếu)  *2. Nhận xét về lãnh thổ Chăm-pa qua các thời kì? Giải thích vì sao?* (Sáp nhập vào Đại Việt ->Thu hẹp dần)  **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  **GV** hướng dẫn HS hoạt động nhóm (nếu cần)  **HS** đọc SGK, quan sát kênh hình và làm việc cặp đôi hoặc cá nhân để hoàn thành nhiệm vụ.  **B3: Báo cáo, thảo luận**  **GV** yêu cầu đại diện nhóm lên trình bày, báo cáo sản phẩm.  **HS** báo cáo sản phẩm (những HS còn lại theo dõi, nhận xét và bổ sung cho bạn)  **B4: Kết luận, nhận định (GV)**  - Nhận xét thái độ và sản phẩm học tập của HS.  - Khắc sâu kiến thức về lãnh thổ Chăm-pa, Đại Việt qua các thời kì:  + Năm 1069, Lý Thánh Tông nam chinh đánh Chiêm Thành và bắt được vua Chiêm là Chế Củ (*Jaya Rudravarman*), đem về Thăng Long. Để được tha vua Chiêm đã cắt vùng đất phía bắc Chiêm Thành gồm ba châu [Bố Chính](https://vi.wikipedia.org/wiki/B%E1%BB%91_Ch%C3%ADnh), [Ma Linh](https://vi.wikipedia.org/wiki/Ma_Linh), [Địa Lý](https://vi.wikipedia.org/wiki/%C4%90%E1%BB%8Ba_L%C3%BD_(ch%C3%A2u)) cho Đại Việt. Những châu ấy nay ở địa hạt các huyện [Quảng Ninh](https://vi.wikipedia.org/wiki/Qu%E1%BA%A3ng_Ninh,_Qu%E1%BA%A3ng_B%C3%ACnh), [Quảng Trạch](https://vi.wikipedia.org/wiki/Qu%E1%BA%A3ng_Tr%E1%BA%A1ch), [Bố Trạch](https://vi.wikipedia.org/wiki/B%E1%BB%91_Tr%E1%BA%A1ch), [Tuyên Hoá](https://vi.wikipedia.org/wiki/Tuy%C3%AAn_Ho%C3%A1), [Lệ Thuỷ](https://vi.wikipedia.org/wiki/L%E1%BB%87_Thu%E1%BB%B7) tỉnh [Quảng Bình](https://vi.wikipedia.org/wiki/Qu%E1%BA%A3ng_B%C3%ACnh) và huyện [Bến Hải](https://vi.wikipedia.org/wiki/B%E1%BA%BFn_H%E1%BA%A3i) tỉnh [Quảng Trị](https://vi.wikipedia.org/wiki/Qu%E1%BA%A3ng_Tr%E1%BB%8B).  + Năm 1306 vua Chế Mân (*Jaya Simhavarman*) của Chiêm Thành cắt đất hai châu [Ô](https://vi.wikipedia.org/wiki/Ch%C3%A2u_%C3%94) và [Rí](https://vi.wikipedia.org/wiki/Ch%C3%A2u_L%C3%BD) cho vua Trần Anh Tông để làm sính lễ cưới Công chúa Huyền Trân của Đại Việt, vùng đất mà ngày nay là nam [Quảng Trị](https://vi.wikipedia.org/wiki/Qu%E1%BA%A3ng_Tr%E1%BB%8B) và [Thừa Thiên-Huế](https://vi.wikipedia.org/wiki/Th%E1%BB%ABa_Thi%C3%AAn_Hu%E1%BA%BF). Biên giới phía nam của Đại Việt lúc này tiến đến [đèo Hải Vân](https://vi.wikipedia.org/wiki/%C4%90%C3%A8o_H%E1%BA%A3i_V%C3%A2n).  + Năm 1402, Hồ Quý Ly sai Hồ Hán Thương mang đại quân đi đánh Chiêm Thành. Vua Chiêm dâng vùng đất ngày nay là Quảng Nam, Quảng Ngãi cho nhà Hồ. Nhà Hồ đặt nơi đây là lộ Thăng Hoa  + Sau thắng lợi của khởi nghĩa Lam Sơn, Lê Lợi lên ngôi Hoàng đế, lập ra nhà Lê sơ. Ranh giới của Đại Việt và Chăm-pa là đèo Hải Vân như ở thời Trần.  + Năm 1471 vua [Lê Thánh Tông](https://vi.wikipedia.org/wiki/L%C3%AA_Th%C3%A1nh_T%C3%B4ng) đưa 20 vạn quân [tiến đánh](https://vi.wikipedia.org/wiki/Chi%E1%BA%BFn_tranh_%C4%90%E1%BA%A1i_Vi%E1%BB%87t-Chi%C3%AAm_Th%C3%A0nh_(1471)) vào kinh đô [Vijaya](https://vi.wikipedia.org/wiki/%C4%90%E1%BB%93_B%C3%A0n) ([Bình Định](https://vi.wikipedia.org/wiki/B%C3%ACnh_%C4%90%E1%BB%8Bnh)) của Chiêm Thành, kinh đô Vijaya bị thất thủ. Lê Thánh Tông đã sáp nhập vùng đất bắc Chiêm Thành vào Đại Việt (ngày nay là 3 tỉnh [Quảng Nam](https://vi.wikipedia.org/wiki/Qu%E1%BA%A3ng_Nam), [Quảng Ngãi](https://vi.wikipedia.org/wiki/Qu%E1%BA%A3ng_Ng%C3%A3i), [Bình Định](https://vi.wikipedia.org/wiki/B%C3%ACnh_%C4%90%E1%BB%8Bnh)) lập ra đạo Quảng Nam. Phần đất còn lại của Chiêm Thành vua Lê Thánh Tông đã chia làm 3 vương quốc Nam Bàn, Hoa Anh, Chăm-pa và giao cho tướng, hoàng thân còn lại của Chiêm Thành trấn giữ và có nghĩa vụ triều cống Đại Việt. Vua Lê cho lập 2 nước đệm là Hoa Anh và Nam Bàn để cư dân 2 nước Chăm-pa và Đại Việt có thể tự do sinh sống, qua lại tạo nên sự yên ổn lâu dài ở phía nam. Như vậy đến năm 1471 lãnh thổ Chăm-pa chỉ còn từ [đèo Cù Mông](https://vi.wikipedia.org/wiki/%C4%90%C3%A8o_C%C3%B9_M%C3%B4ng) (ranh giới giữa Bình Định và [Phú Yên](https://vi.wikipedia.org/wiki/Ph%C3%BA_Y%C3%AAn) ngày nay) đến sông Dinh (Bình Thuận ngày nay)  - Chốt kiến thức và chuyển dẫn sang nội dung sau. |
| **2. Tình hình kinh tế, văn hoá vùng đất phía Nam từ đầu thế kỉ X đến đầu thế kỉ XVI** |
| **a) Mục tiêu**: Trình bày được những nét chính về kinh tế, văn hoá của vùng đất phía Nam từ đầu thế kỉ X đến đầu thế kỉ XVI.  **d) Tổ chức thực hiện**  **B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**  - GV chia nhóm lớp thành 2 hoặc 4 nhóm  - HS đọc thông tin trong SGK tr94,95, hoạt nhóm hoàn thành nhiệm vụ: *Trình bày khái quát những nét chính về kinh tế, văn hoá vùng đất phía Nam từ đầu thế kỉ X đến đầu thế kỉ XVI?*  - HS làm trên giấy bìa A0, có thể làm dưới dạng sơ đồ tư duy hoặc bảng thống kê…  ***Dự kiến sản phẩm:***   |  |  | | --- | --- | | Lĩnh vực | Thành tựu | | Kinh tế | - Trồng lúa giữ vai trò chủ đạo. | | - Nghề đánh cá phát triển, và trở thành một ngành kinh tế quan trọng của cư dân thời kì này. | | - Một số nghề thủ công được duy trì và phát triển: đồ gốm, dệt vải, đóng thuyền,… | | - Buôn bán sản vật, trao đổi hàng hóa với thương nhân nước ngoài. | | Văn hoá | - Từ thế kỉ XI đến thế kỉ XV, Đại Việt đã tổ chức nhiều đợt di dân vào vùng phía Nam. Người Việt và người Chăm sinh sống hòa thuận, hòa nhập về văn hóa. | | - Người Việt tôn trọng và tiếp thu tín ngưỡng của người Chăm. | | - Nhiều đền tháp Chăm trở thành nơi thờ cúng chung của cả người Việt và người Chăm. |   **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  **HS** đọc SGK, suy nghĩ cá nhân và thảo luận nhóm.  **GV** hướng dẫn, hỗ trợ các em thảo luận nhóm (nếu cần).  **B3: Báo cáo, thảo luận**  **GV***:* - Yêu cầu HS trả lời, yêu cầu đại diện nhóm trình bày.  - Hướng dẫn HS trình bày, nhận xét (nếu cần).  **HS**: - Trả lời câu hỏi của GV.  - Đại diện nhóm trình bày sản phẩm của nhóm.  - HS các nhóm còn lại quan sát, theo dõi nhóm bạn trình bày và bổ sung cho nhóm bạn (nếu cần).  **B4: Kết luận, nhận định (GV)**  - Nhận xét về thái độ học tập & sản phẩm học tập của HS.  - GV bổ sung, khắc sâu kiến thức bằng các câu hỏi:  *1. Giới thiệu về các H21.6, 21.9 tr94,95?*    *2. Hoạt động kinh tế nào của Chăm-pa khiến em ấn tượng nhất? Vì sao?* (Gợi ý: HS có thể ấn tượng nhất với hoạt động thương nghiệp của vương quốc Chăm-pa. Vì: từ thế kỉ X đến đầu thế kỉ XVI, Chăm-pa là điểm dừng chân của thương nhân và các nhà hàng hải, thám hiểm nổi tiếng thế giới như: Mác-cô Pô-lô,… Từ thế kỷ 10, các cảng của Chăm Pa đã được biết đến như là những thương cảng quan trọng trên Biển Đông, nằm trên hành trình thương mại đường biển giữa phương Đông và phương Tây vẫn được gọi là “Con đường tơ lụa trên biển”. Trong các tập du kí để lại, Chăm-pa được mô tả là một vương quốc xinh đẹp và giàu có).  *3. Em đã được tìm hiểu về thành tựu văn hoá Chăm-pa từ thế kỉ II đến thế kỉ X, em có nhận xét gì về thành tựu văn hoá giữa hai thời kì?* (Thành tựu văn hoá Chăm-pa thời kì này có sự phát triển trên cơ sở nền tảng của những giá trị được tạo dựng được từ thời kì trước. Tuy nhiên, vẫn có những nét đặc trưng riêng mang dấu ấn lịch sử riêng của thời kì)  + Với hoạt động này, GV có thể tổ chức cho HS thảo luận cặp đôi, sau đó gọi đại diện cặp đôi trả lời trước lớp.  - Chuyển dẫn sang phần tiếp theo. |

**Hoạt động 3: LUYỆN TẬP**

**a) Mục tiêu:** Nhằm củng cố, hệ thống hóa, hoàn thiện kiến thức mới mà hs đã được lĩnh hội ở hoạt động hình thành kiến thức

**b) Tổ chức thực hiện**

**B1: Chuyển giao nhiệm vụ**:

- GV tổ chức cho cả lớp hoạt động cặp đôi để trả lời các câu 1, 2 SGK tr95:

***1.****Điền những sự kiện chính trị cơ bản của vùng đất phía Nam từ thế kỉ X đến đầu thế kỉ XVI cho phù hợp với các mốc thời gian dưới đây:*

A screenshot of a game

Description automatically generated with low confidence

*2. Liên hệ với kiến thức lịch sử đã học về vương quốc Phù Nam, em hãy nêu điểm khác biệt căn bản về tình hình phát triển của vùng đất Nam Bộ từ thế kỉ X đến đầu thế kỉ XVI so với giai đoạn trước đó (từ thế kỉ I đến thế kỉ VII). Vì sao lại có sự khác biệt này?*

***Dự kiến sản phẩm:***

**Câu 1**.

Diagram

Description automatically generated

**Câu 2**.

|  |  |
| --- | --- |
| Giai đoạn từ thế kỉ X-XVI | Giai đoạn từ thế kỉ I-VII |
| - Buôn bán không còn phát triển nữa  - Nông nghiệp chủ yếu dựa vào lúa nước.  - Văn hóa ảnh hưởng ít nhiều của Ăng-Co và Trung Quốc | - Buôn bán, giao thương đường biển phát triển  - Trồng lúa nước, chăn nuôi gà lợn, làm gốm,...  - Ảnh hưởng đậm nét của văn hóa Ấn Độ, nhiều tác phẩm nghệ thuật điêu khắc tinh xảo, có giá trị cao. |

-> Nhìn chung sự phát triển của vùng đất Nam Bộ từ thế kỉ X đến đầu thế kỉ XVI còn hạn chế so với thời kì trước đó, nền kinh tế nông nghiệp vẫn giữ vai trò chủ đạo và chưa có nhiều thành tựu đặc biệt.

**B2: Thực hiện nhiệm vụ**

- HS xác định yêu cầu của đề bài và suy nghĩ, trao đổi theo cặp đôi để làm bài tập

- GV hướng dẫn cho HS tìm hiểu đề và làm bài tập

**B3: Báo cáo, thảo luận**

- GV yêu cầu HS trình bày sản phẩm của mình.

- HS trình bày, theo dõi, nhận xét, đánh giá và bổ sung cho bài của bạn (nếu cần).

**B4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét bài làm của HS.

**Hoạt động 4: VẬN DỤNG**

**a) Mục tiêu:** Nhằm vận dụng kiến thức mới mà HS đã được lĩnh hội để giải quyết những vấn đề mới trong học tập và thực tiễn, đồng thời giúp HS có mong muốn, nhu cầu tìm hiểu thêm các nội dung, tranh ảnh, tư liệu lịch sử, các thông tin có liên quan đến bài học, rèn luyện kĩ năng sưu tầm tài liệu, viết tự luận

**b) Tổ chức thực hiện**

- GV giao nhiệm vụ cho HS: Về nhà tìm hiểu và trả lời câu hỏi: *Sưu tầm tư liệu từ sách, báo, internet để viết một đoạn văn giới thiệu về một di tích đền tháp Cham-pa được xây dựng trong giai đoạn từ thế kỷ X đến thế kỷ XVI. Theo em, cầm phải làm gì để bảo vệ  và phát huy giá trị của di tích đó.*

- HS tìm hiểu và trả lời câu hỏi theo yêu cầu sau tiết học...

- GV gợi ý cách tìm hiểu, cách trả lời câu hỏi: *HS sưu tầm, tìm hiểu về một di tích đền tháp Chăm-pa được xây dựng trong giai đoạn từ thế kỉ X đến đầu thế kỉ XVI, sau đó viết bài giới thiệu, trong bài giới thiệu, các em thể hiện được những nội dung sau:*

*- Công trình tên là gì? Nằm ở đâu? Do ai xây dựng?*

*- Công trình xây dựng vì mục đích gì?*

*- Những nét đặc sắc của công trình đó?*

*- Giá trị của công trình đó?*

*- Theo em, cần phải làm gì để bảo vệ và phát huy giá trị của di tích đó?*

- Thời hạn nộp bài vào buổi học lần sau. Có thể nộp trực tiếp hoặc nộp lại cho GV qua hệ thống CNTT mà GV hướng dẫn.

- GV chốt yêu cầu và nhận xét về tiết học.

- Dặn dò HS những nội dung cần học ở nhà và chuẩn bị cho bài học sau.

**\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\***